



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ  
**QSQ**

INTERNATIONAL UNIVERSITY



**TUYỂN SINH**  
**ĐẠI HỌC 2023**



# Mục lục

I. GIỚI THIỆU.....	4
II. LỜI CHÀO MỪNG CỦA HIỆU TRƯỞNG.....	5
III. CÁC PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH 2023 (dự kiến).....	7
IV. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH 2023 (dự kiến).....	9
V. HỌC BỔNG TUYỂN SINH.....	12
VI. HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP.....	14
VII. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC.....	15
VIII. THÔNG TIN CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO CỦA KHOA/BỘ MÔN.....	16
KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH.....	16
Ngành quản trị kinh doanh.....	16
KHOA KINH TẾ, TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN.....	18
Ngành tài chính – ngân hàng.....	18
Ngành kế toán.....	19
KHOA NGÔN NGỮ.....	20
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN.....	22
Ngành khoa học máy tính.....	22
Ngành khoa học dữ liệu.....	22
Ngành công nghệ thông tin.....	23
KHOA CÔNG NGHỆ SINH HỌC.....	25
Ngành công nghệ sinh học.....	25
Ngành công nghệ thực phẩm.....	26
Ngành hóa học (hóa sinh).....	27
KHOA KỸ THUẬT HÓA HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG.....	28
Ngành kỹ thuật hóa học.....	28
Ngành kỹ thuật môi trường.....	30
KHOA KỸ THUẬT VÀ QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP.....	32
Ngành kỹ thuật hệ thống công nghiệp.....	32
Ngành logistics và quản lý chuỗi cung ứng.....	33

KHOA ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG .....	35
Ngành kỹ thuật điện tử viễn thông .....	35
Ngành kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.....	36
KHOA KỸ THUẬT Y SINH.....	37
KHOA KỸ THUẬT VÀ QUẢN LÝ XÂY DỰNG .....	40
Ngành kỹ thuật xây dựng .....	40
Ngành quản lý xây dựng .....	40
BỘ MÔN TOÁN .....	42
Ngành toán ứng dụng (kỹ thuật tài chính và quản trị rủi ro).....	42
Ngành thống kê (thống kê ứng dụng).....	44
BỘ MÔN VẬT LÝ.....	45
IX. THÔNG TIN CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT .....	46
LÝ DO CHỌN CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT TẠI ĐẠI HỌC QUỐC TẾ .....	46
ĐẠI HỌC WEST OF ENGLAND .....	49
ĐẠI HỌC NOTTINGHAM.....	51
ĐẠI HỌC HOUSTON.....	54
ĐẠI HỌC BINGHAMTON .....	55
ĐẠI HỌC NEW SOUTH WALES .....	56
ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ AUCKLAND (AUT).....	57
ĐẠI HỌC DEAKIN .....	58
X. CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ.....	59
XI. CHƯƠNG TRÌNH TRAO ĐỔI SINH VIÊN .....	61
XII. CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG TẠI ĐẠI HỌC QUỐC TẾ .....	62
1. CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG.....	62
2. CHƯƠNG TRÌNH VÀ HỌC PHÍ .....	62
3. ĐỊA ĐIỂM HỌC.....	63
XIII. HOẠT ĐỘNG SINH VIÊN (CÂU LẠC BỘ, HỘI NHÓM...) .....	64



## GIỚI THIỆU

01: trường Đại học công lập đầu tiên sử dụng tiếng Anh làm ngôn ngữ giảng dạy.

07: là 1 trong 7 trường Đại học thành viên trực thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM.

1 trong 7 trường Đại học đạt tiêu chuẩn quốc tế do Cục Quản lý chất lượng của Bộ Giáo dục Đào tạo công nhận.

66%: Giảng viên có trình độ từ tiến sĩ trở lên

~ 1460: Bài báo khoa học thuộc hệ thống ISI, SCOPUS đã được công bố từ năm 2003

11500+: sinh viên bậc Đại học và học viên Sau đại học  
+ ĐH: 11000+ SV  
+ SĐH: 500+ HV

32+ tỷ VNĐ: tổng giá trị học bổng tuyển sinh cấp cho các thí sinh có kết quả cao trong kỳ tuyển sinh Đại học.

98%: Tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm.



# LỜI CHÀO MỪNG Của Hiệu Trưởng

**T**hay mặt Ban Lãnh đạo Trường Đại học Quốc tế, tôi xin gửi lời chào trân trọng đến toàn thể Quý phụ huynh, học sinh và những người quan tâm đến nhà Trường, xem nhà trường như một nơi để gửi gắm niềm tin cho chất lượng giáo dục và đào tạo. Trường Đại học Quốc tế được thành lập vào ngày 5/12/2003, là trường đại học theo định hướng nghiên cứu và là trường đại học công lập đa ngành đầu tiên tại Việt Nam, sử dụng tiếng Anh trong đào tạo, nghiên cứu khoa học trong gần 20 năm qua.

Tọa lạc trong khu đô thị Đại học Quốc gia TPHCM, với diện tích 11,52 ha và nhiều tiện ích phục vụ cho công tác dạy - học và hỗ trợ người học. Trường Đại học Quốc Tế đã và đang được nhiều phụ huynh và người học các thế hệ biết đến như một môi trường học tập hiện đại theo chuẩn quốc tế.

Với sứ mạng đào tạo chất lượng cao - đa ngành, tập trung nghiên cứu cơ bản có hàm lượng tri thức lớn song hành với nghiên cứu ứng dụng, là bộ phận tiên phong trong hội nhập quốc tế ở lĩnh vực giáo dục đại học. Trường Đại học Quốc tế đã và đang đào tạo ra những tài năng trẻ có đủ kiến thức và thực tiễn nhằm góp phần vào sự phát triển nền kinh tế xã hội Việt Nam, đồng thời đủ năng lực và bản lĩnh để lãnh hội và hội nhập quốc tế. Trường cũng là nơi tập trung các nhà khoa học, các chuyên gia trong nhiều lĩnh vực đến làm việc, nghiên cứu trao đổi học thuật. Từ đó, làm nền tảng cho việc công bố khoa học quốc tế đỉnh cao cũng như những nghiên cứu ứng dụng mang tính phục vụ cộng đồng.

Là một trường đa ngành, đa lĩnh vực, chúng tôi tập trung đào tạo các khối ngành khoa học sự sống, kỹ thuật, kinh tế, quản trị, ngôn ngữ Anh; với 23 ngành bậc Đại học (trong đó có 2 ngành dự kiến sẽ mở trong năm 2023), 8 ngành bậc Thạc sĩ và 4 ngành bậc Tiến sĩ, với quy mô hơn 11.000 sinh viên và gần 600 học viên sau đại học. Đặc biệt, trường có gần 30 chương trình liên kết ở các bậc học, với đa dạng ngành đào tạo và mô hình liên kết với các nước như Anh, Úc, Mỹ, New Zealand, Canada,... giúp người học có thể dễ dàng lựa chọn lộ trình học tập phù hợp nhất theo nhu cầu. Sau gần 20 năm hình thành và phát triển, trường Đại học Quốc tế



đã trở thành một trong những trường đại học công lập có uy tín trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam với 12 chương trình đào tạo đạt chuẩn đánh giá của Mạng lưới các trường Đại học Đông Nam Á (AUN-QA) và 02 chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định ABET (Accreditation Board for Engineering and Technology - Tổ chức Kiểm định các chương trình Đào tạo Kỹ thuật – Công nghệ Hoa Kỳ). Trường ĐHQT là cơ sở giáo dục đạt chất lượng kiểm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (MOET - 2016). Đặc biệt, trường là một trong 07 trường đại học trong tổng số hơn 7000 trường đại học của khu vực Đông Nam Á đạt chuẩn đánh giá cấp cơ sở giáo dục của AUN-QA (2018).

Với tầm nhìn trở thành trường đại học định hướng nghiên cứu, Nhà trường không ngừng đưa ra chính sách, tạo cơ hội để khuyến khích các nhóm nghiên cứu mạnh, thúc đẩy các đề tài nghiên cứu trọng điểm, có giá trị và đáp ứng được nhu cầu thực tiễn. Chúng tôi luôn tự hào là cơ sở giáo dục đạt tỉ lệ nghiên cứu khoa học và dự án ấn tượng trong hệ thống giáo dục đại học của Việt Nam, được xã hội ghi nhận là một trong những cơ sở giáo dục tiên phong với nhiều sáng tạo trong quản lý và đổi mới giáo dục, chất lượng dạy-học vượt trội, trang thiết bị hiện đại, đội ngũ cán bộ, giảng viên chuyên nghiệp, tận tụy.

Với những thành tựu xuất sắc mà trường Đại học Quốc tế đã gặt hái được trong suốt thời gian qua, năm 2019 trường Đại học Quốc tế vinh dự nhận được Huân chương Lao động Hạng 2 của Chủ tịch nước và cờ thi đua của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Trường Đại học Quốc tế tự tin với chất lượng nguồn nhân lực chuyên nghiệp của mình và kỳ vọng cao trong việc đào tạo nhiều thế hệ sinh viên giỏi, đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước. Hiện nay, tỉ lệ sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp tại trường là hơn 98%.

Với những định hướng và quyết tâm trên, nhà trường rất mong nhận được sự đồng hành cùng Quý vị, chào đón các thế hệ sinh viên mới đến với môi trường học thuật năng động và sáng tạo. Trường Đại học Quốc tế rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ tích cực của Quý phụ huynh, học sinh và những người quan tâm đến nhà Trường để công tác đào tạo và nghiên cứu của Trường ngày càng phát triển và bền vững.

Trân trọng.

**PGS TS. Trần Tiến Khoa**

# CÁC PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH 2023 (dự kiến)

## XÉT TUYỂN DỰA TRÊN KẾT QUẢ KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT 2023

### Phương thức tuyển sinh 01

- o Chỉ tiêu: 50%-70 % tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023
- o Mã phương thức: 100
- o Tiêu chí: xét tổng điểm của 03 môn thi trong kỳ thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp đăng ký xét tuyển;

## ƯU TIÊN XÉT TUYỂN HỌC SINH GIỎI CỦA CÁC TRƯỜNG THPT (THEO QUY ĐỊNH CỦA ĐHQG-TPHCM)

### Phương thức tuyển sinh 02

- o Chỉ tiêu: 5%-15 % tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023
- o Mã phương thức : 302
- o Tiêu chí: sử dụng kết quả học tập bậc trung học phổ thông;
- o Xét điểm trung bình 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11, lớp 12) của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển của ngành đăng ký.

## XÉT TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN (THEO QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐH, CĐ CHÍNH QUY NĂM 2023 CỦA BỘ GD-ĐT)

### Phương thức tuyển sinh 03

- o Chỉ tiêu: 1% tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023
- o Phương thức 3.1: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng và hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2023 của Bộ GD-ĐT.  
Mã phương thức: 301
- o Phương thức 3.2: ưu tiên xét tuyển thẳng thí sinh giỏi nhất trường THPT theo quy định của ĐHQG – TPHCM năm 2023.  
Mã phương thức: 303

**XÉT TUYỂN DỰA TRÊN KẾT QUẢ KỶ THI ĐÁNH GIÁ  
NĂNG LỰC CỦA ĐHQG TP.HCM VÀ ĐHQG HÀ NỘI NĂM 2023**

**Phương thức  
tuyển sinh  
04**

- o **Chỉ tiêu: 10%-45 % tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023**
- o **Mã phương thức: 401**

**XÉT TUYỂN ĐỐI VỚI THÍ SINH TỐT NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH  
THPT NƯỚC NGOÀI HOẶC THÍ SINH TỐT NGHIỆP THPT  
CÓ CHỨNG CHỈ QUỐC TẾ**

**Phương thức  
tuyển sinh  
05**

- o **Chỉ tiêu: 5-10% tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023**
- o **Mã phương thức: 500**

**DÀNH CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT:  
XÉT TUYỂN BẰNG ĐIỂM HỌC BẠ 3 NĂM THPT**

**Phương thức  
tuyển sinh  
06**

- o **Chỉ tiêu: 10%-20 % tổng chỉ tiêu tuyển sinh 2023**
- o **Mã phương thức: 200**
- o **Tiêu chí: xét tổng điểm trung bình của 3 môn của 03 năm học THPT theo khối đăng ký xét tuyển. Thời gian xét tuyển (dự kiến): 02 đợt/năm.**

**Lưu ý đối với các phương thức 1, 2, 6:**

Thí sinh đăng ký tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, nếu thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh IELTS Academic hoặc TOEFL iBT thì được quy đổi điểm trung bình môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển như sau:

Chứng chỉ IELTS Academic	Chứng chỉ TOEFL iBT	Điểm quy đổi
≥ 6.0	60 – 78	10
5.5	46 – 59	8,5
5.0	35 – 45	7,5
≤ 4.5		Không quy đổi



# CHỈ TIÊU TUYỂN SINH 2023 (dự kiến)

STT	MÃ TRƯỜNG: QSQ NGÀNH HỌC	MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO	TỔ HỢP XÉT TUYỂN (DỰ KIẾN)	CHỈ TIÊU (DỰ KIẾN)
<b>I</b>	<b>CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC DO TRƯỜNG ĐHQT CẤP BẰNG</b>			<b>1960</b>
1	Quản trị Kinh doanh	7340101	A00; A01; D01; D07	320
2	Tài chính – Ngân hàng	7340201	A00; A01; D01; D07	200
3	Kế toán	7340301	A00; A01; D01; D07	60
4	Kinh tế (Phân tích dữ liệu trong kinh tế) (dự kiến)	7310101	A00; A01; D01; D07	40
5	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01, D09, D14, D15	90
6	Công nghệ Thông tin	7480201	A00; A01	50
7	Khoa học Dữ liệu	7460108	A00; A01	50
8	Khoa học Máy tính	7480101	A00; A01	50
9	Công nghệ Sinh học	7420201	A00; B00; B08; D07	180
10	Công nghệ Thực phẩm	7540101	A00; A01; B00; D07	80
11	Hóa học (Hóa sinh)	7440112	A00; B00; B08; D07	60
12	Kỹ thuật Hóa học	7520301	A00; A01; B00; D07	60
13	Kỹ thuật Môi trường	7520320	A00; A02; B00; D07	30
14	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp	7520118	A00; A01; D01	80
15	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	7510605	A00; A01; D01	150
16	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	7520207	A00; A01; B00; D01	50
17	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	7520216	A00; A01; B00; D01	80
18	Kỹ thuật Y Sinh	7520212	A00; B00; B08; D07	120
19	Kỹ thuật Xây dựng	7580201	A00; A01; D07	40
20	Quản lý Xây dựng	7580302	A00; A01; D01; D07	40



21	Kỹ thuật Không gian	7520121	A00; A01; A02; D90	30
22	Toán ứng dụng (Kỹ thuật Tài chính và Quản trị rủi ro)	7460112	A00; A01	60
23	Thống kê (Thống kê ứng dụng) (dự kiến)	7460201	A00, A01	40
<b>II</b>	<b>CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO LIÊN KẾT VỚI ĐH NƯỚC NGOÀI</b>			<b>870</b>
<b>1</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH Nottingham (UK)</b>			<b>50</b>
1.1	Công nghệ Thông tin (2+2)	7480201_UN	A00; A01	10
1.2	Quản trị Kinh doanh (2+2)	7340101_UN	A00; A01; D01; D07	10
1.3	Công nghệ Sinh học (2+2)	7420201_UN	A00; B00; B08; D07	15
1.4	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông (2+2)	7520207_UN	A00; A01; B00; D01	5
1.5	Công nghệ Thực phẩm (2+2)	7540101_UN	A00; A01; B00; D07	10
<b>2</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH West of England (UK)</b>			<b>105</b>
2.1	Khoa học máy tính (2+2)	7480101_WE2	A00; A01	20
2.2	Quản trị Kinh doanh (2+2)	7340101_WE	A00; A01; D01; D07	20
2.3	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông (2+2)	7520207_WE	A00; A01; B00; D01	10
2.4	Công nghệ Sinh học (2+2)	7420201_WE2	A00; B00; B08; D07	15
2.5	Ngôn ngữ Anh (2+2)	7220201_WE2	D01, D09, D14, D15	40
<b>3</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH Auckland University of Technology (New Zealand)</b>			<b>10</b>
3.1	Quản trị Kinh doanh (1+2/ 1.5+1.5)	7340101_AU	A00; A01; D01; D07	
<b>4</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH New South Wales (Australia)</b>			<b>30</b>
4.1	Quản trị kinh doanh (2+2)	7340101_NS	A00; A01; D01; D07	
<b>5</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH SUNY Binghamton (USA)</b>			<b>25</b>
5.1	Kỹ thuật Máy tính (2+2)	7480106_SB	A00; A01	10
5.2	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp (2+2)	7520118_SB	A00; A01; D01	10
5.3	Kỹ thuật Điện tử (2+2)	7520207_SB	A00; A01; B00; D01	5
<b>6</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH Houston (USA)</b>			<b>60</b>
6.1	Quản trị Kinh doanh (2+2)	7340101_UH	A00; A01; D01; D07	

<b>7</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH West of England (UK) (4+0)</b>			<b>470</b>
7.1	Quản trị kinh doanh (4+0)	7340101_WE4	A00; A01; D01; D07	280
7.2	Ngôn ngữ Anh (4+0)	7220201_WE4	D01, D09, D14, D15	80
7.3	Công nghệ Sinh học định hướng Y sinh (4+0)	7420201_WE4	A00; B00; B08; D07	40
7.4	Công nghệ Thông tin (4+0)	7480201_WE4	A00; A01	70
<b>8</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH West of England (UK) (3+1)</b>			<b>30</b>
8.1	Ngôn ngữ Anh (3+1)	7220201_WE3	D01, D09, D14, D15	
<b>9</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH Deakin (Úc)</b>			<b>30</b>
9.1	Công nghệ Thông tin (2+2)	7480201_DK2	A00; A01	10
9.2	Công nghệ Thông tin (3+1)	7480201_DK3	A00; A01	10
9.3	Công nghệ Thông tin (2.5+1.5)	7480201_DK25	A00; A01	10
<b>10</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH Andrews (Mỹ)</b>			<b>20</b>
10.1	Quản trị Kinh doanh (4+0)	7340101_AND	A00, A01, D01, D07	
<b>11</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH Lakehead (Canada)</b>			<b>10</b>
11.1	Quản trị kinh doanh (2+2)	7340101_LU	A00, A01, D01, D07	
<b>12</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH Sydney (Úc) (dự kiến)</b>			<b>10</b>
12.1	Quản trị kinh doanh (2+2)	7340101_SY	A00, A01, D01, D07	
<b>13</b>	<b>Chương trình liên kết cấp bằng của trường ĐH Macquarie (Úc) (dự kiến)</b>			<b>20</b>
13.1	Tài chính (2+1)	7340201_MU	A00, A01, D01, D07	10
13.2	Kế toán (2+1)	7340301_MU	A00, A01, D01, D07	10

**Ghi chú:**

Quy ước tổ hợp các môn xét tuyển

- A00: Toán – Vật lý – Hóa học
- A01: Toán – Vật lý – Tiếng Anh
- A02: Toán – Vật lý – Sinh học
- B00: Toán – Hóa học – Sinh học
- B08: Toán – Sinh học – Tiếng Anh

- D01: Toán – Ngữ văn – Tiếng Anh
- D07: Toán – Hóa học – Tiếng Anh
- D09: Toán – Lịch sử – Tiếng Anh
- D14: Ngữ văn – Lịch sử – Tiếng Anh
- D15: Ngữ văn – Địa lý – Tiếng Anh
- D90: Toán – Tiếng Anh – Khoa học tự nhiên

# HỌC BỔNG TUYỂN SINH

## SỐ SUẤT HỌC BỔNG:

Số suất học bổng: 8% chỉ tiêu từng ngành (Tỷ lệ % suất học bổng toàn phần và bán phần sẽ do Hội đồng tuyển sinh quyết định)

## ĐIỀU KIỆN XÉT HỌC BỔNG TUYỂN SINH:

### 1. Điều kiện xét học bổng tuyển sinh cho phương thức 1 và 2:

Tổng điểm 3 môn đăng ký xét tuyển đạt mức điểm cao hơn hoặc bằng mức điểm cụ thể như sau:

NGÀNH HỌC	HB TOÀN PHẦN	HB BÁN PHẦN
Quản trị Kinh doanh	$\geq 26$	$\geq 25$
Tài chính – Ngân hàng	$\geq 26$	$\geq 25$
Kế toán	$\geq 26$	$\geq 25$
Ngôn ngữ Anh	$\geq 26$	$\geq 25$
Công nghệ Thông tin	$\geq 25$	$\geq 24$
Khoa học Máy tính	$\geq 25$	$\geq 24$
Khoa học Dữ liệu	$\geq 25$	$\geq 24$
Công nghệ Sinh học	$\geq 25$	$\geq 24$
Công nghệ Thực phẩm	$\geq 25$	$\geq 24$
Hóa học (Hóa sinh)	$\geq 25$	$\geq 24$
Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp	$\geq 25$	$\geq 24$
Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	$\geq 25$	$\geq 24$
Kỹ thuật Điện tử Viễn thông	$\geq 25$	$\geq 24$
Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	$\geq 25$	$\geq 24$
Kỹ thuật Y sinh	$\geq 25$	$\geq 24$
Kỹ thuật Xây dựng	$\geq 25$	$\geq 24$
Quản lý Xây dựng	$\geq 25$	$\geq 24$
Toán ứng dụng (Kỹ thuật Tài chính và Quản trị rủi ro)	$\geq 25$	$\geq 24$
Kỹ thuật Không gian	$\geq 25$	$\geq 24$
Kỹ thuật Môi trường	$\geq 25$	$\geq 24$
Kỹ thuật Hóa học	$\geq 25$	$\geq 24$

## 2. Điều kiện xét học bổng tuyển sinh cho phương thức 3:

HẠNG MỤC	HỌC BỔNG	TRỊ GIÁ
Giải nhất HSG Quốc gia	Học bổng toàn phần 4 năm	200 triệu đồng
Giải nhì HSG Quốc gia	Học bổng toàn phần năm 1,2,3	150 triệu đồng
Giải ba HSG Quốc gia	Học bổng toàn phần năm 1,2	100 triệu đồng
Giải Nhất/Nhì/Ba Quốc tế	Học bổng toàn phần 4 năm	200 triệu đồng
Giải Khuyến khích Quốc tế	Học bổng toàn phần năm 1,2,3	150 triệu đồng

## 3. Điều kiện xét học bổng tuyển sinh cho phương thức 4 (xét kết quả kỳ thi Đánh giá Năng lực của ĐHQG TPHCM):

NGÀNH HỌC	HB TOÀN PHẦN	HB BÁN PHẦN
Quản trị Kinh doanh	≥ 1020	≥ 990
Tài chính – Ngân hàng	≥ 1020	≥ 990
Kế toán	≥ 1020	≥ 990
Ngôn ngữ Anh	≥ 1020	≥ 990
Công nghệ Thông tin	≥ 960	≥ 930
Khoa học Máy tính	≥ 960	≥ 930
Khoa học Dữ liệu	≥ 960	≥ 930
Công nghệ Sinh học	≥ 960	≥ 930
Công nghệ Thực phẩm	≥ 960	≥ 930
Hóa học (Hóa sinh)	≥ 960	≥ 930
Kỹ thuật Hệ thống công nghiệp	≥ 960	≥ 930
Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	≥ 960	≥ 930
Kỹ thuật Điện tử Viễn thông	≥ 960	≥ 930
Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	≥ 960	≥ 930
Kỹ Thuật Y sinh	≥ 960	≥ 930
Kỹ thuật Xây dựng	≥ 960	≥ 930
Quản lý Xây dựng	≥ 960	≥ 930
Toán ứng dụng (Kỹ thuật Tài chính và Quản trị rủi ro)	≥ 960	≥ 930
Kỹ thuật Không gian	≥ 960	≥ 930
Kỹ thuật Môi trường	≥ 960	≥ 930
Kỹ thuật Hóa học	≥ 960	≥ 930

### Điều kiện duy trì học bổng tuyển sinh:

- + Sinh viên phải đạt điểm trung bình các môn từ 50 điểm trở lên.
- + Điểm trung bình học kỳ phải từ 70/100 trở lên.

# HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

- Sinh viên được xét Học bổng khuyến khích học tập dựa trên kết quả học tập mỗi học kỳ.
- Số suất học bổng: 40 suất cho các học kỳ chính (15 triệu đồng/suất), 20 suất cho học kỳ hè (7.5 triệu đồng/suất)
- Tiêu chí xét học bổng:
  - + Hoàn tất chương trình tiếng Anh AE1 tính đến học kỳ xem xét học bổng;
  - + Không có môn học có điểm dưới 50 kể cả môn giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng;
  - + Điểm trung bình học kỳ trên 70;
  - + Số tín chỉ đăng ký tối thiểu: 14 tín chỉ trong học kỳ chính hoặc 6 tín chỉ trong học kỳ hè;
  - + Số suất học bổng sẽ được cấp theo thứ tự từ cao đến thấp.

# KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

## TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ ĐẠT CHUẨN MOET VÀ CHUẨN AUN-QA CẤP CƠ SỞ ĐÀO TẠO

- **Các ngành đào tạo Đại học đã đạt chuẩn AUN-QA (Asean University Network – Quality Assurance - Hiệp hội các trường Đại học Đông Nam Á):**

- Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
- Quản trị Kinh doanh
- Công nghệ Sinh học
- Khoa học Máy tính
- Tài chính Ngân hàng
- Kỹ thuật Xây dựng
- Công nghệ Thực phẩm
- Kỹ thuật Y Sinh
- Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
- Kỹ thuật Điện tử Viễn thông

- **Các ngành đào tạo Đại học đã đạt chuẩn ABET (Accreditation Board for Engineering and Technology – Hội đồng kiểm định các CTĐT Kỹ thuật – Công nghệ của Hoa Kỳ):**

- Kỹ thuật Y Sinh
- Kỹ thuật Điện tử Viễn thông

- **Các ngành đào tạo Sau Đại học đã đạt chuẩn AUN-QA (Asean University Network – Quality Assurance - Hiệp hội các trường Đại học Đông Nam Á):**

- Quản trị Kinh doanh
- Công nghệ Sinh học
- Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp

- **Ngành ThS Quản lý Công đạt chuẩn kiểm định MOET (Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành)**

# THÔNG TIN CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO CỦA KHOA/BỘ MÔN

## KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

Website: <https://bs.hcmiu.edu.vn/>

Hotline: 028. 37244270 - 3230, 3724

### NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

Ngành Quản trị Kinh doanh có 4 chuyên ngành, gồm Quản trị Doanh nghiệp, Kinh doanh Quốc tế, Tiếp thị (Marketing), và Quản trị Nhà hàng - Khách sạn.

#### \* Chuyên ngành Quản trị Doanh nghiệp:

##### Mục tiêu đào tạo:

Chuyên ngành Quản trị Doanh nghiệp định hướng cho sinh viên tập trung nghiên cứu về hành vi của cá nhân và tổ chức, đặc biệt là ứng dụng lý thuyết vào tình huống quản lý thực tế. Nội dung nghiên cứu liên quan đến kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng ra quyết định, lập kế hoạch và điều chỉnh hoạt động của tổ chức thích ứng với môi trường kinh doanh, hoạch định phát triển nguồn nhân lực, quản lý sản xuất và dịch vụ.



#### Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị Doanh nghiệp có thể khởi nghiệp như quản trị viên ở các công ty vừa và nhỏ trong nước và đặc biệt là các công ty liên doanh, công ty đa quốc gia, v.v hoặc xây dựng và quản lý doanh nghiệp của riêng mình. Sinh viên cũng có thể làm việc trong các doanh nghiệp và tổ chức chính phủ hay các tổ chức phi lợi nhuận, phi chính phủ.

#### \*Chuyên ngành Kinh doanh Quốc tế:

##### Mục tiêu đào tạo:

Sinh viên được trang bị các mô hình lý thuyết và công cụ phân tích cần thiết để hiểu được nhiều khía cạnh của môi trường kinh doanh quốc tế (tài chính, tiếp thị, chính trị, kinh tế, luật, văn hóa) và sự ảnh hưởng của môi trường này đến chiến lược, kết quả hoạt động của doanh nghiệp).







Sinh viên có khả năng nắm bắt các vấn đề liên ngành trong môi trường kinh doanh toàn cầu, cụ thể là ba lĩnh vực có quan hệ mật thiết với nhau và ảnh hưởng đến doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi quốc tế như: Kinh tế - Tài chính quốc tế, Tiếp thị quốc tế và Chiến lược kinh doanh quốc tế.

#### **Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:**

Sinh viên có thể khởi nghiệp như quản trị viên ở các công ty vừa hoặc nhỏ có hoạt động kinh doanh, sản xuất hoặc đầu tư trên phạm vi quốc tế, hoặc các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các công ty đa quốc gia.

#### **\* Chuyên ngành Tiếp thị (Marketing):**

##### **Mục tiêu đào tạo:**

Trang bị cho sinh viên các mô hình lý thuyết và công cụ phân tích cần thiết để hiểu rõ động thái của khách hàng tổ chức/cá nhân; có khả năng thực hiện công tác quản trị chiến lược tiếp thị cho doanh nghiệp, bao gồm nghiên cứu thị trường, phân khúc thị trường, định vị sản phẩm và triển khai các chiến lược truyền thông, quan hệ công chúng, phát triển thương hiệu v.v...

#### **Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:**

Thích hợp cho sinh viên có ý định công tác trong các lĩnh vực: Bán hàng và quản trị việc bán hàng; Kinh doanh bán lẻ; Nghiên

cứ thị trường, và Truyền thông, quan hệ công chúng, tổ chức sự kiện.

#### **\* Chuyên ngành Quản trị Nhà hàng - Khách sạn:**

##### **Mục tiêu đào tạo:**

Nhận biết sâu sắc xu hướng và sự phát triển vượt bậc của ngành Nhà hàng - Khách sạn trong môi trường toàn cầu hóa, qua đó nắm bắt các loại hình kinh doanh trong ngành công nghiệp dịch vụ Nhà hàng - Khách sạn; Nắm vững kỹ năng chuyên sâu về quản trị Nhà hàng - Khách sạn; Khả năng quản lý và tổ chức các hoạt động kinh doanh du lịch, nhà hàng, khách sạn và tạo lập doanh nghiệp mới; Khả năng hoạch định chính sách, chiến lược của kế hoạch kinh doanh của nhà hàng - khách sạn; Phát triển kỹ năng chuyên nghiệp về quản trị Nhà hàng - Khách sạn trong suốt quá trình đào tạo tại trường và thực tập.

#### **Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:**

Quản lý bộ phận ẩm thực trong khách sạn cũng như các nhà hàng tiêu chuẩn 5 sao; Làm việc trong các bộ phận kinh doanh, bộ phận hoạch định chính sách của các công ty du lịch và khách sạn; Phụ trách bộ phận nhân sự, kế toán, tài chính, marketing...



# KHOA KINH TẾ, TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN

Hotline: 028-37244270 - 3344

- Ngành Tài chính - Ngân hàng

- Ngành Kế toán

## NGÀNH TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

Ngành Tài chính – Ngân hàng có hai chuyên ngành: Ngân hàng và Đầu tư tài chính; Tài chính Doanh nghiệp.

**\* Chuyên ngành Ngân hàng và Đầu tư tài chính:**

### Mục tiêu đào tạo:

Xác định được vị trí, vai trò của thị trường tài chính và các vấn đề về đầu tư tài chính trong các môi trường tài chính nói chung, từ đó định hướng nghề nghiệp trong các mối quan hệ giữa doanh nghiệp - thị trường tài chính và các định chế đầu tư trong phạm vi nội địa cũng như toàn cầu.

Nắm vững cơ bản các lý thuyết nền tảng trong đầu tư tài chính và các nghiệp vụ trong đầu tư tài chính

Có khả năng quản lý danh mục đầu tư về mức sinh lợi và rủi ro

Có khả năng hoạch định chính sách, chiến lược kế hoạch đầu tư cho doanh nghiệp cũng như nhà đầu tư.

Có khả năng phân tích đánh giá tác động của chính sách vĩ mô (tài chính tiền tệ) đến thị trường tài chính cũng như đến hoạt động đầu tư tài chính.

### Cơ hội nghề nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc ở các vị trí sau:

Phân tích thị trường tài chính

Phân tích đầu tư (phân tích đánh giá dự án, chứng khoán, tập danh mục, chỉ số...)

Đánh giá tín dụng doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả đầu tư dự án.

Quản trị tài chính

Quản trị danh mục đầu tư, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn doanh nghiệp ở góc độ ngân hàng.

Làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước về thị trường tài chính

**\* Chuyên ngành Tài chính Doanh nghiệp:**

### Mục tiêu đào tạo:

Xác định được vị trí, vai trò quan trọng của lĩnh vực quản trị tài chính doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh hội nhập quốc tế.

Khả năng hoạch định các kế hoạch tài chính doanh nghiệp, hiểu và có khả năng cung cấp thông tin tài chính quản trị phục vụ chức năng quản lý tài chính trong doanh nghiệp.



Quản trị tài chính theo quan điểm nâng cao giá trị công ty bằng việc đáp ứng yêu cầu chính đáng của các thành phần kinh tế liên quan (a stakeholder perspective).

Có tiềm năng phát triển khả năng nghiên cứu nâng cao về lý thuyết quản trị tài chính doanh nghiệp.

### **Cơ hội nghề nghiệp:**

Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc trong các tổ chức sau đây:

Các công ty trong và ngoài nước

Các tổ chức tài chính (công ty tài chính, chứng khoán, các ngân hàng, quỹ)

Các cơ quan hành chính, sự nghiệp thuộc lĩnh vực tài chính

Các công ty kế toán – kiểm toán

Bộ phận tài chính của các công ty sản xuất, dịch vụ, kinh doanh.



Nhận thức và hiểu rõ tầm quan trọng của việc không ngừng học tập, trau dồi bản thân và khả năng học tập lâu dài.

### **Cơ hội nghề nghiệp:**

Khoa có sự hợp tác chặt chẽ với các đối tác chuyên nghiệp như Hiệp Hội Kế Toán Công Chứng Anh Quốc (ACCA), Hiệp Hội Kế Toán Công Chứng Úc (CPA Australia) và các công ty kế toán kiểm toán hàng đầu Việt Nam, giúp sinh viên có cơ hội cập nhật các kiến thức thực tiễn hiện đại nhất cũng như mở rộng cơ hội nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

Sau khi ra trường, sinh viên có thể linh động làm việc trong nhiều vị trí, lĩnh vực khác nhau như:

Kế toán kiểm toán

Chuyên viên tư vấn thuế

Chuyên viên kiểm soát chi phí

Chuyên viên ngân hàng

Chuyên viên phân tích tài chính

Chuyên viên phân tích rủi ro

Chuyên viên phân tích hỗ trợ kinh doanh

Nghiên cứu viên kế toán tài chính

## **NGÀNH KẾ TOÁN**

### **Mục tiêu đào tạo:**

Có nền tảng các kiến thức vững chắc về kế toán và kiểm toán, đặc biệt về chuẩn mực kế toán quốc tế IFRS nhằm chuẩn bị tốt cho quá trình chuẩn hoá theo IFRS của kế toán Việt Nam

Có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức cơ bản trong ngành để giải quyết các vấn đề phát sinh trong đa dạng lĩnh vực nghề nghiệp (hay trong lĩnh vực kế toán, tài chính)

Có các kỹ năng mềm cần thiết cũng như khả năng làm việc nhóm, khả năng lãnh đạo và kỹ năng quản lý. Có khả năng giao tiếp và làm việc chuyên môn thành thạo bằng tiếng Anh

## KHOA NGÔN NGỮ

Website: <https://el.hcmiu.edu.vn/>

Hotline: 0337 916 019

### NGÀNH NGÔN NGỮ ANH

#### Mục tiêu đào tạo:

Chương trình cử nhân Ngôn ngữ Anh đào tạo ra những nhà chuyên môn trong lĩnh vực ngôn ngữ Anh, biên – phiên dịch, giảng dạy ngoại ngữ có nghiệp vụ, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; có khả năng thích ứng cao; có tính linh hoạt, kỹ năng giao tiếp, tư duy phân tích, xác định và giải quyết vấn đề, làm việc độc lập/nhóm hiệu quả trong môi trường sử dụng Tiếng Anh trong khu vực và quốc tế.

#### Chuyên ngành đào tạo:

*Chuyên ngành Ngôn ngữ học:* sinh viên nắm vững được bản chất, chức năng, nguồn gốc và sự phát triển của ngôn ngữ, các kiến thức nâng cao về ngôn ngữ để chuẩn bị cho việc học tập và nghiên cứu chuyên sâu về ngôn ngữ.

*Chuyên ngành Giảng dạy Tiếng Anh:* sinh viên nắm vững được bản chất, chức năng, nguồn gốc và sự phát triển của các phương pháp dạy học, kiến thức nâng cao và hỗ trợ cho việc dạy học, vận dụng được các kiến thức chuyên sâu, ứng dụng công nghệ trong giảng dạy.

*Chuyên ngành Biên – phiên dịch:* sinh viên nắm bắt được các nguyên lý cơ bản về dịch thuật, xác định những kiến thức thiết yếu cần bổ sung trong dịch thuật, áp dụng được các kỹ thuật,

#### Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên sẽ có cơ hội làm việc:

Tại các cơ quan nhà nước, nhà xuất bản hoặc công ty tư nhân yêu cầu nguồn nhân lực về các hoạt động biên dịch, phiên dịch, biên tập, hướng dẫn du lịch ...

Tại các trung tâm nghiên cứu, các phòng ban chuyên về ngôn ngữ, ngôn ngữ học ứng dụng ...

Tại các trường phổ thông, các trung tâm ngoại ngữ, các lớp chuyên biệt cho công ty, xí nghiệp... Tại các công ty trong nước và nước ngoài, đáp ứng nguồn nhân lực về các lĩnh vực dịch vụ khách hàng, truyền thông, đối ngoại ...

Với các ngành nghề liên quan tới nhu cầu giao tiếp quốc tế, tới khả năng xử lý các công việc liên quan tới năng lực nói, viết Tiếng Anh.





## KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Website: <https://it.hcmiu.edu.vn>

Hotline: 0333052403

+ Ngành Khoa học máy tính

+ Ngành Khoa học dữ liệu

+ Ngành Công nghệ thông tin

### NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH

#### Mục tiêu đào tạo:

- Cung cấp nền tảng kiến thức đặc trưng của phần mềm, quy trình phát triển phần mềm, các hoạt động kỹ thuật, kiến thức chuyên môn liên quan. Các kỹ thuật, công cụ, mô hình triển khai, quản lý dự án, các vấn đề và kiến thức an toàn thông tin, bảo mật hệ thống. Phương pháp phân tích, thiết kế, và phát triển các hệ thống/phần mềm ứng dụng trong thực tiễn. Các kiến thức về công nghệ và kỹ thuật hiện đại, các hướng nghiên cứu và kiến thức chuyên sâu đang được ứng dụng và phát triển trong lĩnh vực công nghệ thông tin nói chung và khoa học máy tính nói riêng.

Chương trình đào tạo tuân thủ theo các chuẩn mực quốc tế và được kiểm định bởi tổ chức các trường Đại học Đông Nam Á (AUN), chuẩn Châu Âu ASIIN (Đức).



#### Cơ hội nghề nghiệp:

Cử nhân Khoa học máy tính có thể tham gia phân tích, thiết kế và phát triển các giải thuật, thuật toán trong xây dựng phần mềm, hệ thống thông tin trong các công ty phần mềm chuyên nghiệp như DXC, FSOFT, IBM, TMA, TPS... hoặc các cơ quan chính phủ, các viện nghiên cứu, viện khoa học và công nghệ.

### NGÀNH KHOA HỌC DỮ LIỆU

#### Mục tiêu đào tạo:

Nền tảng kiến thức cơ bản vững chắc về quản lý, xử lý và phân tích dữ liệu lớn bao gồm khía cạnh lý thuyết và ứng dụng, kiến thức, chuyên ngành sâu và rộng về khoa học dữ liệu trong các hệ thống thông tin. Có kỹ năng giải quyết vấn đề để phân tích, tối ưu và





thiết kế các hệ thống thông tin thông qua việc phân tích dữ liệu lớn. Có khả năng thiết kế, phát triển và tích hợp hệ thống thông tin cho các ứng dụng kỹ thuật liên quan đến phân tích dữ liệu lớn. Có khả năng giải quyết các vấn đề liên ngành về kỹ thuật, xã hội, chính trị và kinh tế.

#### **Cơ hội nghề nghiệp:**

Cử nhân khoa học dữ liệu còn có thể đóng các vai trò phân tích, thiết kế và phát triển các phần mềm khai thác dữ liệu thông minh cho các doanh nghiệp, cơ quan chính phủ, viện nghiên cứu hay các công ty phát triển phần mềm truyền thống như DXC, FPT, IBM, TMA, TPS, MICROSOFT... hoặc hoạt động trong các lĩnh vực khác liên quan đến việc phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu.

## NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

#### **Mục tiêu đào tạo:**

Đào tạo các kỹ sư công nghệ thông tin (sinh viên lựa chọn 1 trong 2 chuyên ngành: **Mạng máy tính** hoặc **Kỹ thuật máy tính**) có kiến thức cơ bản vững vàng, trang bị cho sinh viên các công nghệ tiên tiến nhất trong môi trường học tập hiện đại. Kỹ sư tốt nghiệp sẽ có các kỹ năng công nghệ thông tin chuyên nghiệp, khả năng lập trình tốt để tham gia xây dựng và phát triển các phần mềm ứng dụng, hệ thống thông tin, khả năng sử dụng Anh ngữ tốt trong môi trường quốc tế, kỹ năng làm việc nhóm và trình bày hiệu quả. Chương trình đào tạo tuân thủ theo các chuẩn mực quốc tế và được kiểm định bởi tổ chức các trường Đại học Đông Nam Á (AUN), chuẩn Châu Âu ASIIN (Đức).

### Các chuyên ngành đào tạo:

- Mạng máy tính:

Chuyên ngành Kỹ thuật Mạng máy tính (Network Engineering) cung cấp các kiến thức nền tảng và nâng cao, chú trọng cả lý thuyết và thực hành, trong lĩnh vực mạng và hệ thống. Các kiến thức nền tảng về Mạng máy tính, Hệ điều hành máy tính, Lập trình ứng dụng mạng được giảng dạy trong chuyên ngành này. Các kiến thức chuyên sâu như Mạng không dây, Quản trị Mạng và Hệ thống Máy tính, Bảo mật Mạng và Hệ thống Máy tính, Tính toán Phân bố cũng được cung cấp cho sinh viên.

- Kỹ thuật máy tính

Chuyên ngành Kỹ thuật Máy tính (Computer Engineering) trang bị cho sinh viên các kiến thức nền tảng và nâng cao trong lĩnh vực phần cứng máy tính, các nguyên lý, phương pháp để thiết kế và phát triển các hệ thống phần cứng và phần mềm phục vụ cho các hoạt động của các thiết bị phần cứng. Kiến thức Kỹ thuật Máy tính bao gồm nhiều khía cạnh của máy tính như thiết kế mạch điện tử, vi xử lý, máy tính cá nhân, siêu máy tính và đặc biệt là hệ thống nhúng dùng trong các thiết bị điện tử hiện đại.



### Cơ hội nghề nghiệp:

Kỹ sư phần mềm, phân tích, thiết kế và phát triển các phần mềm cho các cơ quan chính phủ, viện nghiên cứu và doanh nghiệp.

Kỹ sư mạng thiết kế và quản trị mạng máy tính và các hệ thống thông tin trong doanh nghiệp, ngân hàng, trung tâm chứng khoán trong và ngoài nước.

Kỹ sư phần cứng phân tích, thiết kế và phát triển các thiết bị phần cứng, hệ thống phần cứng và các phần mềm nhúng liên quan để hỗ trợ cho sự hoạt động của các thiết bị đó. Kỹ sư phần cứng có thể làm việc tại các công ty chuyên về phần cứng như Intel, Renesas, Samsung, Asus...





# KHOA CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Website: [biotech-vn.hcmiu.edu.vn](http://biotech-vn.hcmiu.edu.vn)

Hotline: 028- 37244270 - 3233

+ Ngành Công nghệ Sinh học

+ Ngành Công nghệ Thực phẩm

+ Ngành Hóa học (Hóa sinh)

## NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC

### Mục tiêu đào tạo:

Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng toàn diện về CNSH: từ công nghệ sinh học phân tử, kỹ thuật gene và tế bào, kỹ thuật hỗ trợ sinh sản và các ứng dụng CNSH hiện đại ứng dụng trong y học, dược học, nông nghiệp và công nghiệp.

Trang bị các kỹ năng mềm như nâng cao kiến thức quản lý, khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc, khả năng thuyết trình, khả năng giải quyết tình huống, làm việc nhóm, và khả năng học tập suốt đời.

Sinh viên có đầy đủ kỹ năng mềm để tham gia hoạt động xã hội và phát triển cộng đồng trong môi trường toàn cầu, bảo vệ tài nguyên quốc gia, kiến tạo tri thức mới cho nhân loại.

### Các định hướng chuyên ngành:

- Công nghệ sinh học y dược
- Công nghệ sinh học sinh sản & kỹ thuật hỗ trợ sinh sản
- Công nghệ sinh học tế bào gốc và y sinh học tái tạo
- Công nghệ sinh học vi sinh

- Công nghệ sinh học thực vật
- Công nghệ sinh học động vật

### Cơ hội nghề nghiệp:

Trở thành công dân toàn cầu: có thể tiếp tục học tập, sinh sống và làm việc tại bất cứ quốc gia nào trên thế giới.

Chuyên gia trong các công ty CNSH, trung tâm chẩn đoán, các bệnh viện ứng dụng công nghệ tế bào và công nghệ gene trong điều trị bệnh, trung tâm và bệnh viện điều trị vô sinh hiếm muộn, và quản lý phòng thí nghiệm tại các trung tâm và viện nghiên cứu, giảng viên các trường trung học và cao đẳng.

Tiếp tục học nâng cao lên bậc sau đại học trong và ngoài nước để trở thành những chuyên gia, lãnh đạo đầu ngành tại các trung tâm nghiên cứu hoặc trường đại học trong lĩnh vực.



vực công nghệ gene, công nghệ tế bào, tái lập trình hệ gene, công nghệ tế bào gốc và y sinh học tái tạo phục vụ cho y học, dược học, nông nghiệp và công nghiệp.

## NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

### Mục tiêu đào tạo:

Có kỹ năng quản lý kỹ thuật, chất lượng trong dây chuyền công nghệ sản xuất thực phẩm; tổ chức điều hành sản xuất và kinh doanh thực phẩm.

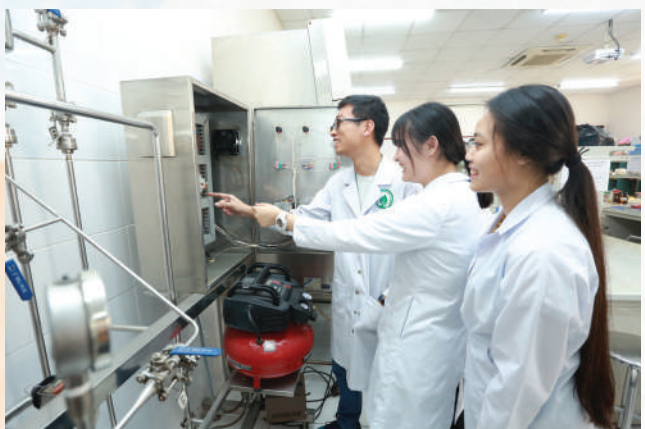
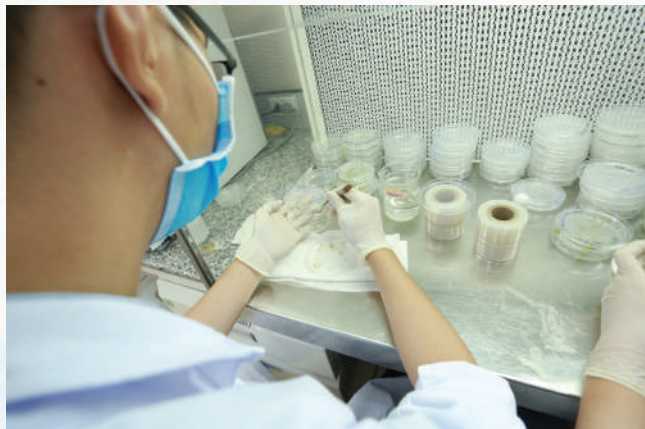
Có khả năng nghiên cứu cải tiến, phát triển những sản phẩm thực phẩm mới có lợi cho sức khỏe con người; nghiên cứu cải tiến kỹ thuật sản xuất các sản phẩm thực phẩm và ứng dụng; giảng dạy trong các trường Đại học và Cao đẳng.

Nắm được những nguyên tắc trong quản lý thực phẩm, phân tích, đánh giá và đưa ra các tiêu chuẩn, quy tắc quản lý về công nghệ thực phẩm (sở hữu công nghiệp thực phẩm, bao bì, nhãn mác), chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nhằm phục vụ việc ra quyết định cho nhà quản lý.

Có khả năng tư vấn đầu tư chuyển giao công nghệ và thiết kế, lắp đặt, vận hành các dây chuyền sản xuất thực phẩm; tư vấn về dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm, cung cấp các dịch vụ kiểm định, kiểm soát chất lượng thực phẩm.

Có đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng làm việc tốt trong môi trường quốc tế.

Chương trình Đào tạo được chia theo 2 định hướng: (1) Kỹ sư Công nghệ thực phẩm theo định hướng kỹ thuật - sản xuất và (2) Kỹ



sư Công nghệ thực phẩm theo định hướng quản lý và dịch vụ, với các môn tự chọn hợp lý cho từng hướng.

### Cơ hội nghề nghiệp:

Với trình độ chuyên môn tốt và tiếng Anh thành thạo, các kỹ sư CNTP của ĐHQT có thể làm các công việc liên quan đến:

- Chế biến và bảo quản thực phẩm;
- Nâng cao chất lượng sản phẩm;

- Đổi mới công nghệ chế biến thực phẩm;
- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới;
- Quản lý, tư vấn về dinh dưỡng, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm ...

## NGÀNH HÓA HỌC (HÓA SINH)

### Mục tiêu đào tạo:

Chương trình đào tạo ngành Hóa học, chuyên ngành Hoá sinh tại Trường Đại học Quốc tế được thiết kế nhằm đào tạo các Cử nhân Hoá học đạt được các mục tiêu sau:

- Có kiến thức rộng và chuyên sâu trong ngành Khoa học sức khoẻ.
- Có kiến thức chuyên sâu về các quá trình chuyển hoá hoá học trong vật thể sống, bao gồm Hóa sinh cơ bản, Hóa sinh trong Y dược, Dinh dưỡng, Mỹ phẩm, Mỹ dược, và Hóa sinh phục vụ cho ngành Công – Nông – Lâm nghiệp.
- Có đạo đức nghề nghiệp, hiểu rõ các vấn đề về môi trường, xã hội, an ninh, kinh tế.
- Có đầy đủ các kỹ năng mềm, kỹ năng quản lý, khả năng làm việc nhóm, khả năng lãnh đạo, khả năng giao tiếp và làm việc chuyên môn thành thạo bằng tiếng Anh.
- Có nhận thức về tầm quan trọng của việc trau dồi bản thân, không ngừng học tập suốt đời.

### Định hướng chuyên ngành:

- Hoá sinh trong Y dược
- Hóa sinh trong Dinh dưỡng
- Hóa sinh trong nghiên cứu, sản xuất Mỹ phẩm – Mỹ dược

- Hoá sinh phục vụ cho ngành Công – Nông – Lâm nghiệp

### Cơ hội nghề nghiệp:

• *Nghiên cứu – Quản lý – Điều hành sản xuất:* Chuyên viên QA, QC, R&D, nhân viên Quản lý, Điều hành tại các đơn vị sản xuất Hóa phẩm/Sinh phẩm/Dược phẩm/ Mỹ phẩm, Mỹ dược, Thực phẩm chức năng với cơ sở trong và ngoài nước.

• *Nghiên cứu khoa học:* Chuyên viên nghiên cứu khoa học trong các bệnh viện/ trung tâm y tế, trung tâm/ viện nghiên cứu về hóa học/ sinh học/ y dược/ thực phẩm/ dinh dưỡng, viện Hàn lâm khoa học, viện Pasteur, viện, các trường Đại học trong và ngoài nước.

• *Chẩn đoán – Phân tích – Kiểm nghiệm:* chuyên viên xét nghiệm sinh hóa, xét nghiệm vi sinh, chẩn đoán phân tử tại các bệnh viện/ trung tâm Xét nghiệm/ trung tâm Y tế; kỹ thuật viên tại các trung tâm phân tích, kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm, hóa phẩm, sinh phẩm.

• *Giáo dục – Đào tạo:* Giảng viên tại các trường Đại học, Cao đẳng; giáo viên tại các trường phổ thông về Hóa học, Sinh học, Hóa sinh và ứng dụng trong Y Dược, Thực phẩm, Mỹ phẩm, Dinh dưỡng; chuyên viên tư vấn về Sức khỏe, Dinh dưỡng.



# KHOA KỸ THUẬT HÓA HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG

Website: <https://cee.hcmiu.edu.vn/>

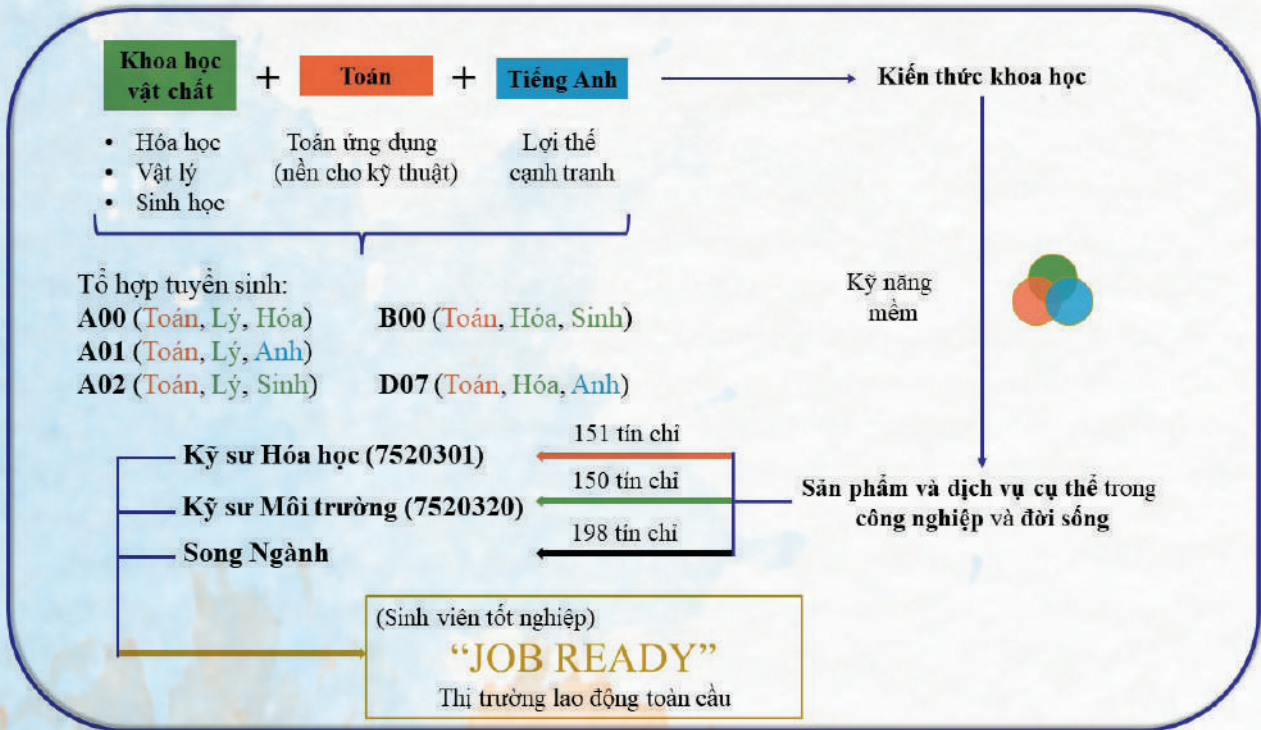
Hotline: 0906237594

+ Ngành Kỹ thuật Hóa học

+ Ngành Kỹ thuật Môi trường



QR



Kiến thức nền tảng, tổ hợp xét tuyển và định hướng đào tạo

## NGÀNH KỸ THUẬT HÓA HỌC

### Mục tiêu đào tạo:

Sinh viên tốt nghiệp có nền tảng các kiến thức cơ bản vững chắc về khoa học và kỹ thuật khoa học trong lĩnh vực hóa học (và các ngành khoa học liên quan như sinh học, dược học) hiện đại, có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức cơ bản trong ngành để giải quyết các vấn đề trong đa dạng lĩnh vực nghề nghiệp, hiểu rõ hơn các vấn đề về môi trường, xã hội, an ninh và kinh tế ảnh hưởng đến quyết định

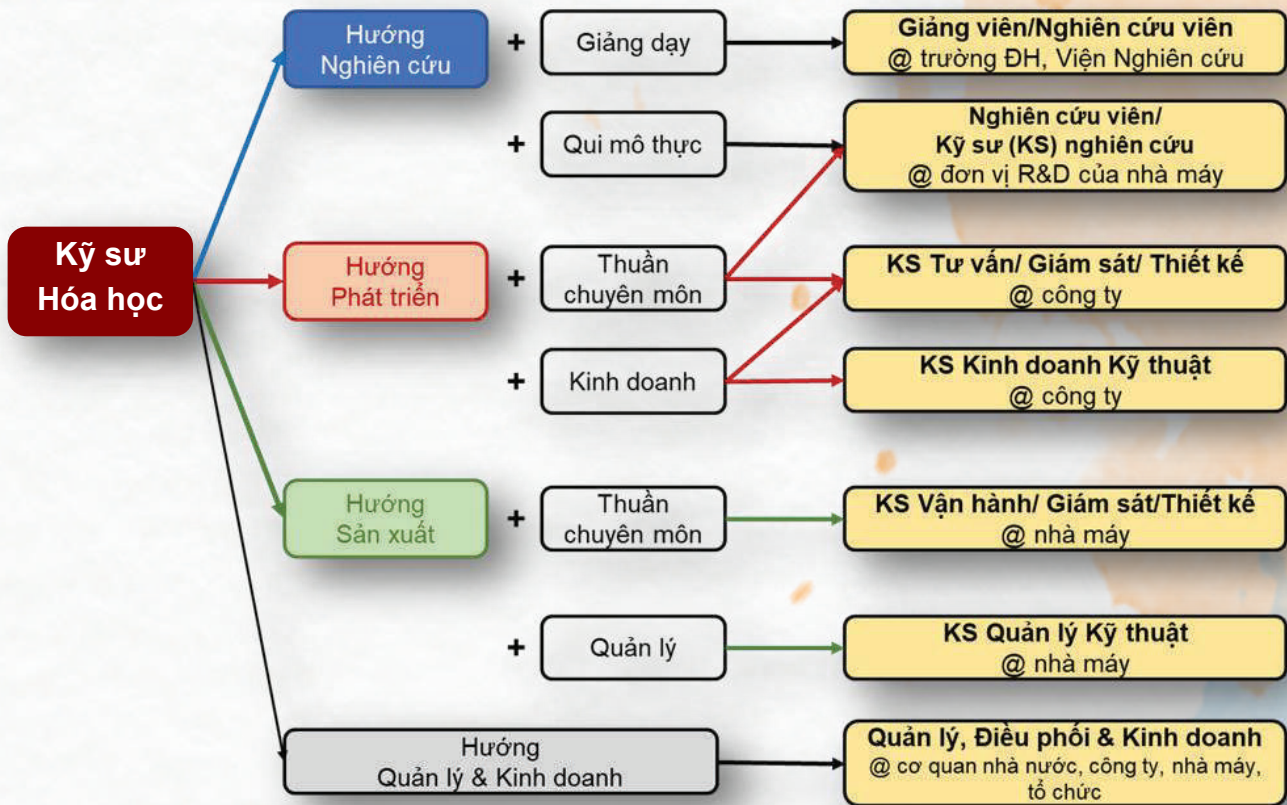
và đạo đức nghề nghiệp. Có phẩm chất chính trị tốt, sống và làm việc tuân theo pháp luật của nhà nước Việt Nam.

### Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực làm việc trong các lĩnh vực sau:

– *Nghiên cứu và phát triển (R&D)* tại các đơn vị R&D của nhà máy, công ty, viện nghiên cứu.

– *Giảng dạy và nghiên cứu* tại các cơ sở giáo dục như trường đại học, cao đẳng, Viện/Trung tâm nghiên cứu,...



*Cơ hội nghề nghiệp của Kỹ sư Kỹ thuật Hóa học*

– Sản xuất (vận hành, giám sát, thiết kế) tại các nhà máy, công ty trong các lĩnh vực hóa dầu (nhà máy lọc dầu, hóa chất, nhựa...); hóa hữu cơ (mỹ phẩm, kem dưỡng da, dầu gội đầu...); hóa dược (thảo dược, bào chế thuốc, thiết bị sản xuất thuốc...), công nghệ vật liệu mới (vật liệu polymer, vật liệu siêu bền, nhẹ); công nghệ thực phẩm; công nghệ sinh học ứng dụng; công nghệ xử lý chất thải, môi trường; công nghệ sản xuất năng lượng sạch.

– Quản lý và kinh doanh tại các nhà máy, công ty và cơ quan nhà nước ở các lĩnh vực trên.



## NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG

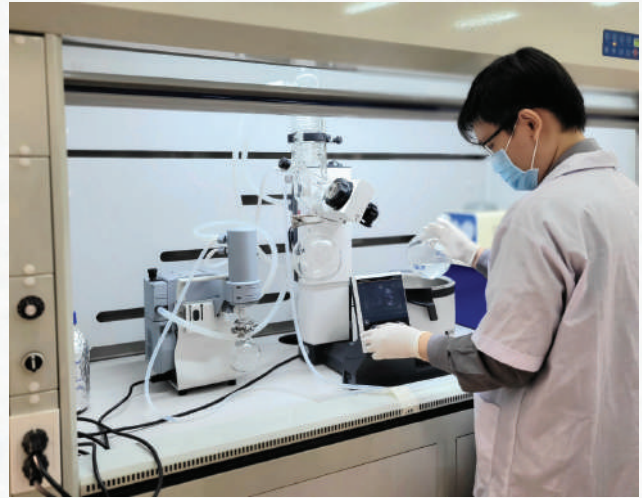
### Mục tiêu đào tạo:

Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức đại cương, cơ sở ngành, chuyên ngành và kiến thức bổ trợ liên quan đến các kỹ thuật xử lý nước – nước thải, kiểm soát ô nhiễm không khí, và quản lý chất thải rắn để có thể ứng dụng vào giải quyết các vấn đề môi trường và tiếp tục học tập ở bậc cao hơn, có khả năng nhận diện vấn đề, hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các thiết bị và hệ thống xử lý môi trường phù hợp với nhu cầu xã hội và tiêu chuẩn ngành, có kỹ năng nghề nghiệp, thái độ cá nhân; kỹ năng làm việc theo nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường chuyên nghiệp để giải quyết các vấn đề liên quan đến kỹ thuật môi trường.

### Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực làm việc tại các đơn vị như sau:

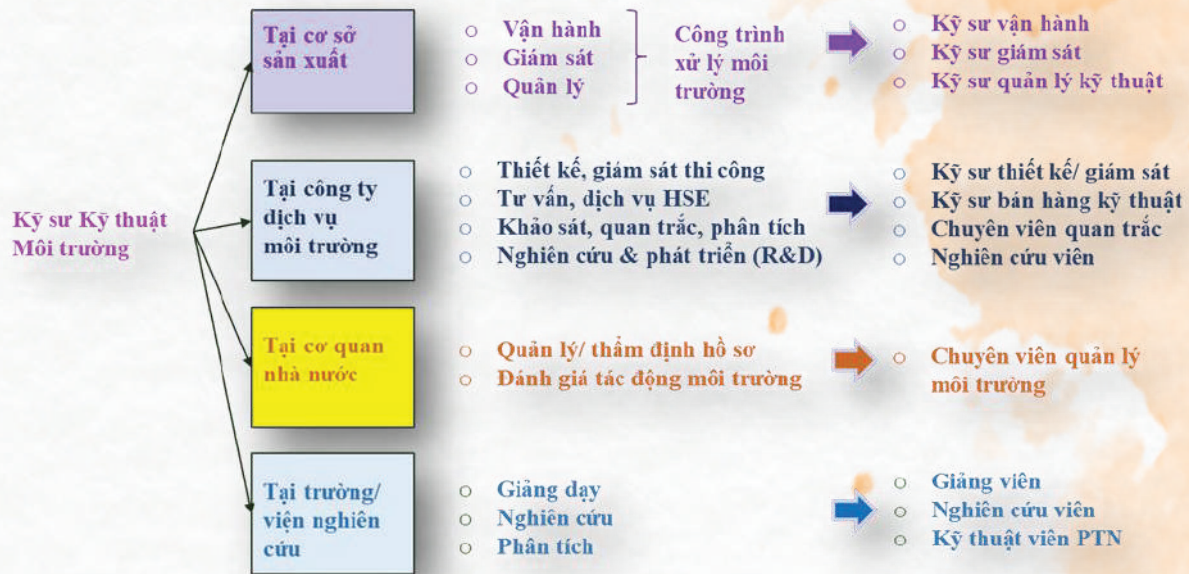
*- Làm việc tại cơ sở sản xuất của Việt Nam và quốc tế:* Giám sát, vận hành và quản lý các trạm xử lý nước cấp/ nước thải, các hệ thống xử lý môi trường.



*- Làm việc tại các công ty dịch vụ môi trường:* Thiết kế, giám sát thi công các công trình xử lý môi trường; Kinh doanh – dịch vụ kỹ thuật, bao gồm tư vấn, cung cấp các giải pháp kỹ thuật tối ưu, thiết bị kỹ thuật và dịch vụ tiện ích trong cấp nước, xử lý nước thải, quản lý chất thải rắn, kiểm soát ô nhiễm không khí, các dịch vụ HSE (Sức khỏe, An toàn và Môi trường); Quan trắc và phân tích môi trường; Nghiên cứu, thử nghiệm và phát triển các công nghệ mới và giải pháp bền vững về xử lý môi trường tại phòng nghiên cứu và phát triển (R&D).

*- Làm việc tại các cơ quan nhà nước:* quản lý/thẩm định hồ sơ pháp lý môi trường, thực hiện đánh giá tác động môi trường tại các tổ chức tư nhân của Việt Nam và quốc tế, Phòng/Sở/Bộ Tài nguyên & Môi trường, Phòng/Sở/ Bộ Khoa học & Công nghệ, và các tổ chức Phi chính phủ (NGOs).

*- Làm việc tại trường, viện nghiên cứu:* Học tập nâng cao trình độ tại các trường đại học uy tín trên thế giới với nhiều cơ hội học bổng, sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ/ Tiến sĩ có thể làm việc tại các trường đại học/viện nghiên cứu uy tín của Việt Nam và quốc tế.



*Cơ hội nghề nghiệp của Kỹ sư Kỹ thuật Môi trường*



*Khoa Kỹ thuật Hóa học và Môi trường chào đón tân sinh viên năm 2022*



## KHOA KỸ THUẬT VÀ QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP

Website: <https://iem.hcmiu.edu.vn/>

Hotline: - Ngành Kỹ thuật và Hệ thống Công nghiệp: **02837244270 - 3327**

- Ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng: **02837244270 - 3982**

+ Ngành Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp

+ Ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng

### NGÀNH KỸ THUẬT HỆ THỐNG CÔNG NGHIỆP

#### Mục tiêu đào tạo:

Kỹ thuật hệ thống công nghiệp là một lĩnh vực đa ngành ứng dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên môn về khoa học, toán học, tin học, kinh tế, quản lý, xã hội, kết hợp với các nguyên lý và phương pháp phân tích và thiết kế kỹ thuật nhằm tối ưu hóa sự vận hành các hệ thống công nghiệp và dịch vụ. Ngành

Kỹ thuật hệ thống công nghiệp luôn cập nhật và phát triển các công nghệ tiên tiến như Trí Tuệ Nhân Tạo (AI), IoT (Internet of things), big data, machine learning, blockchain, smart contract, robotics nhằm tối ưu hóa các hoạt động của hệ thống sản xuất và dịch vụ.

Ngành kỹ thuật Hệ thống công nghiệp đào tạo các kỹ sư có kiến thức mạnh, kỹ năng vững vàng về thiết kế hệ thống, quản lý, điều hành, cải tiến và tái thiết kế các hệ thống công nghiệp bao gồm sản xuất và dịch vụ.







Ngành Kỹ thuật Hệ thống công nghiệp đào tạo các kỹ sư cải tiến hệ thống sản xuất và dịch vụ, các chuyên viên kế hoạch và hoạch định sản xuất, các kỹ sư quản lý và điều hành hệ thống sản xuất và dịch vụ, các kỹ sư quản lý chất lượng, dự án, và kho bãi, các kỹ sư phân tích và mô phỏng nhằm hoạch định và đưa ra các giải pháp tối ưu hoạt động của các hệ thống sản xuất và dịch vụ.

#### Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:

Kỹ sư Kỹ thuật hệ thống công nghiệp có thể đảm trách và hoàn thành xuất sắc các công việc như:

- Phân tích các giải pháp tối ưu hóa trong sản xuất và dịch vụ;
- Thiết kế và tái thiết kế hệ thống quản lý nguồn lực doanh nghiệp;
- Xây dựng và quản lý hệ thống đảm bảo và quản lý chất lượng của hệ thống. Phân tích và cải tiến chất lượng sản phẩm dịch vụ;
- Thiết kế giải pháp tổng thể nhằm giảm chi phí sản xuất và vận hành;
- Quản lý các dự án công nghiệp;
- Quản lý và điều hành các hệ thống kho vận, vật tư, giao nhận.
- Quản lý, cải tiến, điều hành các hệ thống sản xuất và dịch vụ.

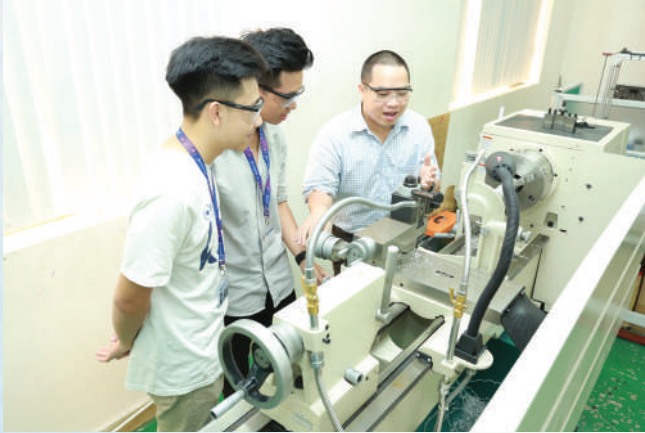
## NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG

#### Mục tiêu đào tạo:

Nắm bắt lĩnh vực liên ngành gắn kết toàn bộ nền kinh tế với vai trò hướng đến sự tối ưu hóa, khả năng tích hợp dịch vụ, quản trị toàn bộ dòng nguyên vật liệu-hàng hóa-tài chính-thông tin nhằm đảm bảo tính liên tục, chất lượng, sự hiệu quả và bền vững của hoạt động sản xuất, kinh doanh cùng với sự ứng dụng công nghệ hiện đại và linh hoạt nhằm thích ứng với môi trường kinh doanh đa dạng trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. Ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng luôn đổi mới, sáng tạo và cập nhật xu hướng hiện đại với các công nghệ tiên tiến như Trí Tuệ Nhân Tạo (AI), IoT (Internet of things), big data, machine learning, blockchain, smart contract, robotics, drones, ...

Hướng đến việc lập kế hoạch, vận hành, quản lý, thiết kế và nâng cao hiệu quả toàn bộ hệ thống kết nối từ dòng cung ứng nguyên vật liệu, kỹ thuật, sản xuất, công nghệ, phân phối và thị trường nhằm đảm bảo 7-right (right customer, right cost, right place, right quantity, right condition, right product, right time), đặc





biệt trong bối cảnh môi trường kinh doanh có tính quốc tế và hội nhập hiện nay, các chuỗi cung ứng có phạm vi kết nối toàn cầu, yêu cầu xử lý và phân tích dữ liệu lớn (big data) trở nên vô cùng cấp thiết, ngành học Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng sẽ cung cấp công cụ để phân tích dữ liệu, và ứng dụng các công cụ để dự báo, phân tích và đưa ra quyết định phù hợp nhằm tạo ra lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp và chuỗi cung ứng.

Tạo ra được sự khác biệt và nổi trội trong lĩnh vực đào tạo Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng tại Việt Nam.

Tại Khoa Kỹ thuật và quản lý công nghiệp, sinh viên sẽ được cung cấp và đào tạo các kiến thức từ cơ bản, cốt lõi, cho đến chuyên sâu và cao cấp, liên quan chặt chẽ đến các hoạt động của Logistics và chuỗi cung ứng như: quản lý thu mua, quản lý vận tải, quản lý kho hàng-trung tâm logistics và trung tâm phân phối, quản lý tồn kho, quản lý xuất nhập khẩu, quản trị logistics thương mại điện tử (e-logistics), quản trị logistics chuỗi bán lẻ, phân tích và xử lý số liệu, lập kế hoạch sản xuất và dịch vụ, dịch vụ khách hàng, thiết kế hệ thống phân phối và chuỗi cung ứng, chiến lược xây dựng chuỗi cung ứng bền vững và tối ưu.....

Bên cạnh đó, sinh viên luôn được tạo điều kiện học tập và tiếp cận với các ứng

dụng và phần mềm chuyên ngành cũng như hệ thống mô phỏng tại các phòng Lab qua đó có thể sử dụng thành thạo và đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp.

### **Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:**

Kỹ sư Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng có thể đảm trách và hoàn thành xuất sắc các công việc như:

- Kỹ sư có khả năng quản lý hoạt động logistics và các hệ thống chuỗi cung ứng;
- Kỹ sư có khả năng thiết kế, tái thiết kế, và cải tiến các hệ thống logistics và chuỗi cung ứng, hệ thống phân phối;
- Kỹ sư quản lý kho vận và tồn kho, thiết kế và cải tiến kho hàng, trung tâm logistics và phân phối, trung tâm chia chọn hàng hóa cho thương mại điện tử (e-fulfillment center), kho trung chuyển (cross-dock center).
- Kỹ sư phân tích dữ liệu và điều phối hệ thống phân phối;
- Chuyên viên lập kế hoạch, vận hành, điều phối và quản lý chuỗi cung ứng;
- Chuyên viên quản lý mua hàng; chuyên viên xuất nhập khẩu, chuyên viên quản lý và điều phối vận tải; chuyên viên tư vấn dịch vụ khách hàng;
- Chuyên gia phân tích dữ liệu và tư vấn giải pháp.



## KHOA ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG

Website: <http://see.hcmiu.edu.vn/vi/>

Hotline: 0836870095

+ Ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông

+ Ngành Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa



QR

### NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG

#### Mục tiêu đào tạo:

- Cung cấp kiến thức cơ sở hoàn chỉnh và các kỹ năng trong lĩnh vực Điện tử Viễn thông với các hướng đào tạo: vi điện tử, hệ thống nhúng và IoT, hệ thống viễn thông hiện đại, xử lý tín hiệu và trí tuệ nhân tạo, thiết kế vi mạch siêu cao tần.

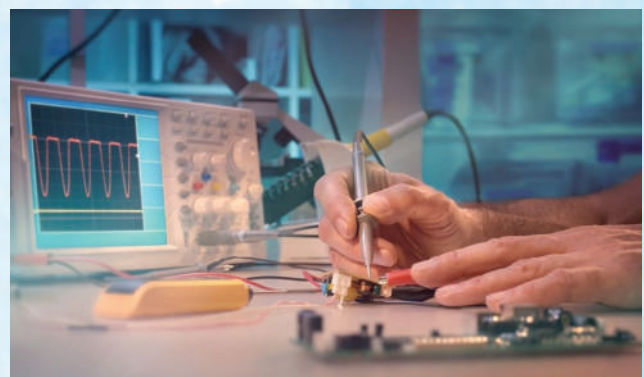
- Kỹ năng tự đào tạo để thích ứng với sự phát triển nhanh chóng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Phục vụ và đáp ứng các nhu cầu công/nông nghiệp, nghiên cứu khoa học và học sau đại học.

#### Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:

- Làm việc cho các công ty nước ngoài, các tập đoàn hoặc các công ty trong nước thuộc lĩnh vực thiết kế vi mạch, điện tử dân dụng và công nghệ thông tin.

- Làm việc cho các tập đoàn truyền thông, thông tin, mạng di động trong và ngoài nước, các công ty về hàng không và giao thông vận tải.



## NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA

### Mục tiêu đào tạo:

- Kiến thức cơ bản về điều khiển học áp dụng trong hệ thống điều khiển công nghiệp, robot công nghiệp, robot tự hành, điều khiển thị giác máy tính và trí tuệ nhân tạo.

- Kỹ năng tự đào tạo để thích ứng với sự phát triển nhanh chóng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Phục vụ và đáp ứng các nhu cầu công/nông nghiệp, nghiên cứu khoa học và học sau đại học.

### Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:

- Khởi nghiệp cung ứng giải pháp hệ thống điều khiển thông minh (nhà máy thông minh, building thông minh, xe thông minh, ...)

- Kỹ sư Điều khiển và Tự động hóa trong các ngành công nghệ thực phẩm, dầu khí, điện tử, công nghệ ô tô, ...

- Kỹ sư phần mềm, kỹ sư bán thiết bị công nghệ cao (thiết bị hệ thống tự động, thiết bị y tế, ...).

- Giảng viên, chuyên viên nghiên cứu chuyên ngành Điều khiển tự động và trí tuệ nhân tạo tại các trường Đại học, Viện nghiên cứu, khu công nghệ cao...

- Tư vấn thiết kế hệ thống tự động cho các nhà máy điện của tập đoàn điện lực EVN, tập đoàn General Electric VN...



# KHOA KỸ THUẬT Y SINH

Website: [bme@hcmiu.edu.vn](mailto:bme@hcmiu.edu.vn)

Hotline: 028-37244270-3236



QR

## NGÀNH KỸ THUẬT Y SINH

Kỹ thuật Y Sinh (KTYS) là ngành đa lĩnh vực kết hợp các ngành khoa học và kỹ thuật truyền thống và công nghệ tiên tiến như: Điện tử, Viễn thông, Cơ khí, Quang học, Tin học, Điện toán đám mây, Mạng kết nối vạn vật, Trí tuệ nhân tạo, ... với các ngành Y Dược và Sinh học. KTYS nhằm vào việc phát triển các phương pháp nghiên cứu tiên tiến, thiết kế và chế tạo ra các thiết bị và sản phẩm y tế mới phù hợp với nhu cầu của thời đại 4.0 để chữa trị, phục hồi và chăm sóc sức khỏe bệnh nhân một cách toàn diện, an toàn cũng như tăng chất lượng cuộc sống cho con người. Ngành KTYS phù hợp với sinh viên nam cũng như nữ yêu thích cả Kỹ thuật lẫn Y Dược và Sinh học. Sinh viên được trang bị kiến thức thực tiễn và kỹ năng mềm. Hiện nay, nhu cầu của xã hội ở Việt Nam và các nước tiên tiến trên thế giới đối với kỹ sư KTYS rất lớn.

**Mục tiêu đào tạo:** Ngành KTYS đào tạo ra những:

- Kỹ sư xuất sắc hiểu rõ về nguyên tắc hoạt động và chế tạo thiết bị y tế để có thể hỗ trợ và cộng tác với các bác sĩ trong việc điều trị cũng như nghiên cứu khoa học.

- Doanh nhân có khả năng phát triển và đưa ra thị trường những sản phẩm thiết bị y tế mới phù hợp với Việt Nam và các nước đang phát triển.

- Nhà khoa học trẻ được trang bị tốt để có thể học tập bậc Sau đại học về ngành KTYS ở Việt Nam hoặc nước ngoài.

- Con người có ước mơ, có khả năng biến ước mơ thành tầm nhìn và biến tầm nhìn thành hiện thực.

### Các định hướng đào tạo:

- **Thiết bị Y tế (Medical Instrumentation):** Sinh viên học cách thiết kế, xây dựng và phát triển những thiết bị y tế tiên tiến như Phòng thí nghiệm trên chip (Lab-on-a-chip), Thiết bị đeo được (Wearables), Vi lưu (Microfluidics),... nhằm phục vụ trong chẩn đoán, ngăn ngừa, theo dõi, điều trị hoặc làm giảm nhẹ bệnh tật, bù đắp tổn thương để tăng giá trị cuộc sống. Đồng thời cũng có thể sử dụng các thiết bị y tế trong quá trình nghiên cứu với các bác sĩ để tìm hiểu con người và phát triển Kỹ thuật Lâm sàng (Clinical Engineering), Y tế Viễn thông (Telemedicine). Hướng này phù hợp với



Engineered ear on the back of mouse



Organ-on-a-chip



Stem cell technology to regenerate skin tissue



Decellularized human heart



3D printed liver

những sinh viên đam mê sáng tạo máy móc thiết bị, làm thí nghiệm với con người, thích Toán, Lý, Tin học, ...

- **Tín hiệu và Hình ảnh Y sinh (Biomedical Signal and Image Processing):** Sinh viên học ứng dụng các công nghệ như: Máy học (Machine learning), Trí tuệ Nhân tạo (Artificial Intelligence), Mô phỏng (Simulation), Dữ liệu lớn (Big Data), ... để phân tích tín hiệu và hình ảnh như điện não, điện tim, CT, MRI, ... giúp chẩn đoán, điều trị chính xác và tiên liệu trước khi bệnh xảy ra. Hướng này phù hợp với những sinh viên thích Toán, Tin học, Nghiên cứu lâm sàng, ...

- **Kỹ thuật Dược (Pharmaceutical Engineering):** Sinh viên học cách nghiên cứu và chế tạo các thiết bị làm ra dược phẩm, tạo các hệ vận chuyển và phóng thích thuốc có kiểm soát, ứng dụng công nghệ nano trong Y Dược học với liệu pháp trúng đích, tăng hiệu quả điều trị của thuốc và giảm tác dụng phụ. Nâng cao giá trị và hiệu quả của nguồn dược liệu quý báu ở Việt Nam bằng các công nghệ mới. Hướng này phù hợp với những sinh viên thích Hóa, Sinh, Nghiên cứu Dược phẩm, Công nghệ Nano trong Y Dược (Nanomedicine), ...

- **Kỹ thuật Mô và Y học Tái tạo (Tissue Engineering and Regenerative Medicine):** Sinh viên học nghiên cứu và chế tạo vật liệu sinh học tiên tiến, công nghệ tế bào gốc để giúp chữa trị vết thương và phục hồi nhanh sức khỏe bệnh nhân. Ví dụ một số nghiên cứu chế tạo đang triển khai: xương nhân tạo, da nhân tạo, mạch máu nhân tạo, vật liệu cấy ghép titanium, tế bào gốc tiêm điều trị khớp, tế bào gốc tạo mô hình bệnh lý trong nghiên cứu, huyết tương giàu tiểu cầu, các protein cấu trúc nền ngoại bào trong điều trị lành thương, sử dụng công nghệ in 3D dùng để in cơ quan con người. Hướng này phù hợp với những sinh

viên thích Y Sinh Tế bào và Công nghệ vật liệu, thích Hóa, Sinh, ...

- **Kinh đầu Y sinh (Entrepreneurship in BME):** Sinh viên học nghiên cứu nhu cầu thị trường và phương cách tối ưu để đưa sản phẩm ra thị trường, phương pháp mới để thành lập, lãnh đạo và điều khiển công ty khởi nghiệp (Start-up) và bệnh viện trong lĩnh vực thiết bị, phần mềm y tế và kỹ thuật lâm sàng. Hướng này phù hợp với những người thích Kinh doanh thiết bị và Công nghệ Y Sinh y tế, Quản trị.

### **Cơ hội nghề nghiệp:**

- Làm việc trong các công ty, doanh nghiệp lớn như: VNPT, Viettel, Metronic, Siemens Healthineers, Philips, Dräger, ...

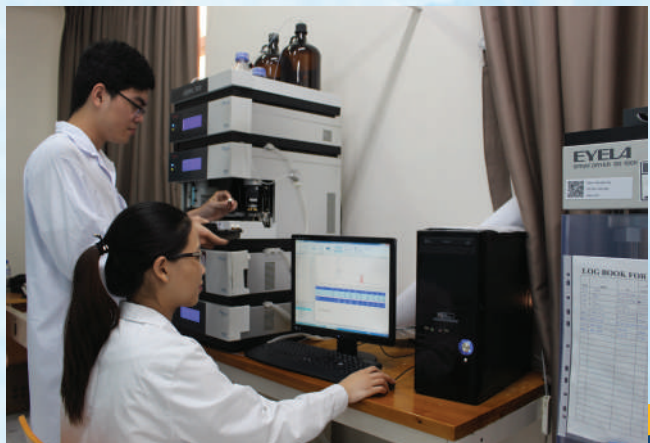
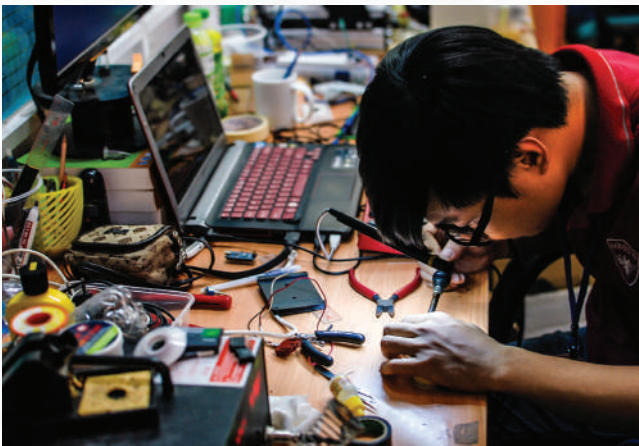
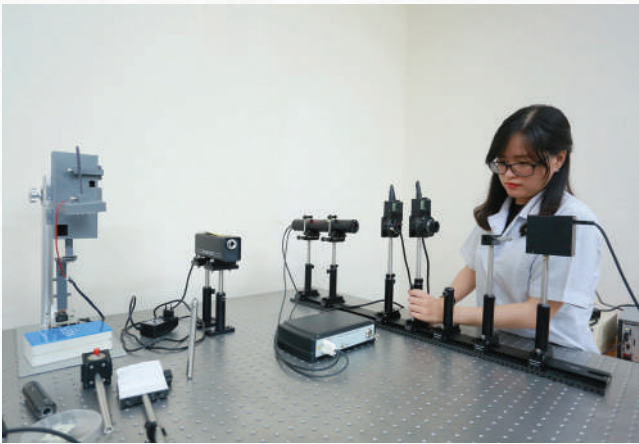
- Làm việc trong các viện, trường học hay bệnh viện như: Bệnh viện Pháp Việt, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Hoàn Mỹ, Trường Đại học Sài Gòn, Trường Đại học Quốc tế, ...

- Dược học bổng để tiếp tục học ngành KTYS ở Việt Nam và các nước tiên tiến trên thế giới (Mỹ, Anh, Úc, New Zealand, Nhật Bản, Hàn Quốc, ...).

- Tham gia chương trình tích hợp kỹ sư - thạc sĩ KTYS để trong 5 năm có thể lấy được 2 bằng kỹ sư và thạc sĩ ngành KTYS (thay vì đến 7 năm).

- Dược xét tuyển vào ngành Y Khoa chất lượng cao của Khoa Y – ĐHQG TP.HCM để lấy bằng bác sĩ Y Đa khoa.





## KHOA KỸ THUẬT VÀ QUẢN LÝ XÂY DỰNG

Website: <http://ce-vn.hcmiu.edu.vn/>

Hotline: 028 3724 4270 - 3425

+ Ngành Kỹ Thuật xây dựng

+ Ngành Quản lý xây dựng

### NGÀNH: KỸ THUẬT XÂY DỰNG

#### Mục tiêu đào tạo:

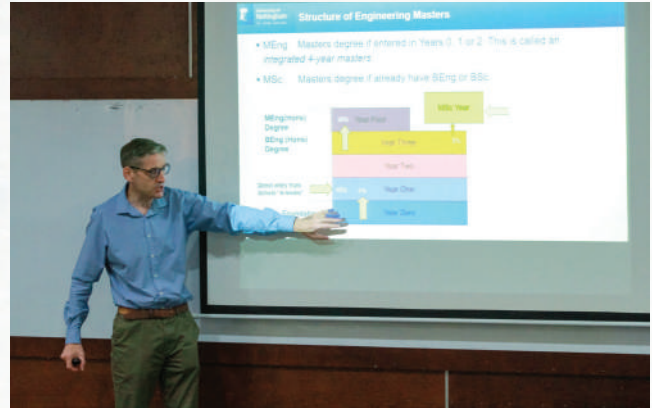
- Sinh viên được cung cấp kiến thức chuyên ngành cần thiết để đáp ứng các nhu cầu đa dạng của sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội trong lĩnh vực xây dựng nói chung;

- Sinh viên cũng được trang bị kiến thức theo từng giai đoạn của một công trình: khảo sát; quản lý và lập dự án; thiết kế; thi công; giám sát thi công; duy tu và bảo dưỡng;

- Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng theo học sau đại học tại Việt Nam hoặc nước ngoài, nhằm theo đuổi công tác nghiên cứu hoặc giảng dạy.

#### Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:

- Có thể làm việc tại các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực xây dựng, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các khu công nghiệp;



- Làm việc trong các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực kinh tế, cơ sở nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng và các cơ sở thiết kế-quản lý;

- Có thể thực hiện khảo sát, thiết kế, tổ chức, thi công, giám sát, lập và quản lý các dự án về công trình xây dựng dân dụng-công nghiệp, giao thông, thủy lợi.

### NGÀNH: QUẢN LÝ XÂY DỰNG

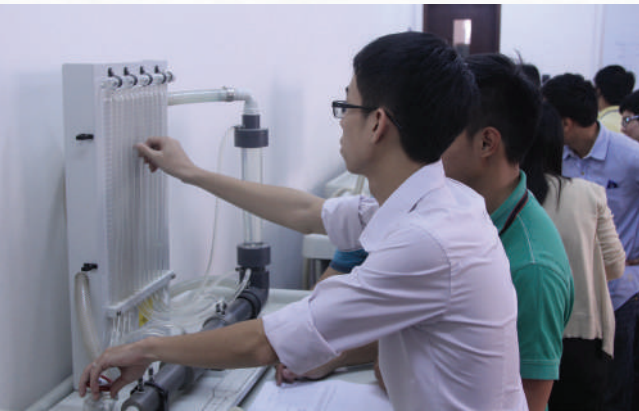
#### Mục tiêu đào tạo:

Ngành Quản lý Xây dựng trang bị cho các Kỹ sư Quản lý Xây dựng với những kiến thức và kỹ năng cần thiết để đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng và phức tạp của xã hội, bao gồm:

- Có nền tảng các kiến thức cơ bản vững chắc về khoa học, kỹ thuật và quản lý trong lĩnh vực xây dựng hiện đại.

- Có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức cơ bản trong ngành để giải quyết





các vấn đề đa dạng trong lĩnh vực hoạt động của nghề nghiệp.

- Hiểu rõ hơn các vấn đề về môi trường, xã hội, kinh tế, an ninh và luật pháp ảnh hưởng đến quyết định và đạo đức nghề nghiệp. Có phẩm chất chính trị tốt, sống và làm việc tuân theo các quy định của pháp luật nhà nước Việt Nam

- Có các kỹ năng mềm cần thiết. Có khả năng làm việc nhóm, khả năng giải quyết vấn đề, khả năng thuyết trình, khả năng lãnh đạo và kỹ năng quản lý. Có khả năng giao tiếp và làm việc chuyên môn bằng tiếng Anh.

- Nhận thức và hiểu rõ tầm quan trọng của việc không ngừng học tập, trau dồi bản thân và khả năng tự học tập trong suốt quá trình làm việc sau này.

#### **Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:**

Sau khi tốt nghiệp các Kỹ sư Quản lý Xây dựng có thể tham gia làm việc hoặc quản lý tại các phòng Quản lý dự án, Thiết kế, Quản

lý khối lượng, Quản lý Hợp đồng và Đấu thầu, Kế hoạch Tài chính, Kinh doanh Thương mại, Marketing, Thẩm định dự án

- Các Chủ đầu tư dự án Bất động sản
- Các công ty Tư vấn Quản lý Dự án, Tư vấn Thiết kế, Tư vấn đấu thầu – Quản lý Hợp đồng
- Công ty Thi công Xây dựng (nhà thầu);
- Các Ban Quản lý dự án các Quận/ Huyện, Tỉnh/ Thành phố;
- Các doanh nghiệp sản xuất cung ứng vật liệu XD
- Cán bộ quản lý xây dựng ở các cơ quan quản lý nhà nước như: Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải, các cơ quan quản lý xây dựng và quản lý đô thị ở UBND các cấp: tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương, các thành phố, các quận, huyện, thị xã trực thuộc tỉnh, các phường và thị trấn;

- Tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu ở các trường Đại học và Viện nghiên cứu về cơ chuyên ngành liên quan.

- Ngoài ra, sinh viên còn có cơ hội học tập nâng cao lên các bậc cao học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ ở các trường Đại học trong và ngoài nước.



## BỘ MÔN TOÁN

Website: <https://math.hcmiu.edu.vn/>

Tel: 028 37244270 - 3235

+ Ngành Toán ứng dụng (Kỹ thuật Tài chính và Quản trị rủi ro)

+ Ngành Thống kê ứng dụng (dự kiến tuyển vào năm 2023).

### NGÀNH: TOÁN ỨNG DỤNG (KỸ THUẬT TÀI CHÍNH VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO)

Toán ứng dụng (Kỹ thuật Tài chính và Quản trị rủi ro) là ngành học tích hợp của Toán học, Khoa học dữ liệu và Tài chính.

#### Mục tiêu đào tạo:

Trang bị cho sinh viên các kỹ năng và kiến thức chuyên môn về lý thuyết và phương thức tiếp cận các quy trình phân tích, dự báo, quản trị rủi ro và các ứng dụng trong các tình huống thực tế trong lĩnh vực tài chính.

Sinh viên được trang bị nền tảng kiến thức toán học vững chắc, khả năng phân tích và lập trình đáp ứng được yêu cầu công việc trong tài chính và các vấn đề liên quan, giải quyết hiệu quả các vấn đề phổ biến trong tài chính như:



- Đánh giá và so sánh các dự án đầu tư trên cơ sở hiệu quả đầu tư.
- Phân bổ nguồn vốn để đầu tư vào các tài sản để đạt được lợi nhuận kỳ vọng với rủi ro ít nhất.
- Phân tích, dự đoán dữ liệu tài chính, định giá các sản phẩm tài chính.
- Xác định được mức rủi ro tối đa hàng ngày của các hoạt động đầu tư.
- Định lượng nguồn vốn cần dự trữ để đáp ứng việc phòng ngừa rủi ro phá sản.
- Phân tích thị trường chứng khoán, định phí bảo hiểm.

#### Cơ hội nghề nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp chương trình sẽ trở thành các chuyên viên phân tích kinh tế, tài chính cho các công ty đầu tư tài chính, chứng khoán, ngân hàng, các doanh nghiệp kinh



doanh đa quốc gia, các tổ chức tài chính quốc tế, ngân hàng nhà nước.

Các công việc cụ thể bao gồm quản trị danh mục đầu tư, dự đoán giá cổ phiếu, tư vấn đầu tư, phân tích báo cáo tài chính, phân tích xu hướng thị trường tài chính cho các doanh nghiệp, cá nhân và tổ chức có nhu cầu. Sinh viên có khả năng tạo dựng và hỗ trợ doanh nghiệp tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, cung cấp các dịch vụ - sản phẩm mà xã hội, thị trường yêu cầu.

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể trở thành cán bộ quản lý hoặc chuyên viên kỹ thuật

làm việc cho các cơ quan nhà nước hoặc địa phương, dự án hoặc tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực kỹ thuật tài chính và quản trị rủi ro, hoặc các doanh nghiệp trong ngành tài chính, ngân hàng. Sinh viên cũng có thể trở thành cán bộ giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng và viện nghiên cứu có liên quan, có thể tiếp tục theo các chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ tại bất cứ cơ sở đào tạo nào ở trong nước hoặc ở nước ngoài.

Theo khảo sát năm 2020 và 2021, 100% sinh viên tốt nghiệp ngành Toán ứng dụng sau 6 tháng đã có việc tại các công ty chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm, công ty tài chính trong và ngoài nước; một số em đã dành được học bổng Sau Đại học tại Mỹ, Anh, Đức, Úc, Canada, v.v.

Từ năm 2017 đến nay đã có hơn 18 sinh viên tốt nghiệp ngành Toán ứng dụng nhận được học bổng Thạc sĩ ở Châu Âu, Mỹ, Canada, Úc, Singapore. Đặc biệt đã có 3 sinh viên nhận được học bổng Tiến sĩ ở Mỹ và Singapore.



## NGÀNH: THỐNG KÊ (THỐNG KÊ ỨNG DỤNG) (Dự kiến mở ngành trong năm 2023)

### Mục tiêu đào tạo:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Thống kê hiện đại, Học máy, Trí tuệ nhân tạo và ứng dụng của chúng trong các lĩnh vực Kinh tế, Tài chính, Quản trị kinh doanh, Bảo hiểm, Logistic và Chuỗi cung ứng. Chương trình trang bị cho sinh viên các kỹ năng lập trình và vận hành các mô hình Thống kê bằng những ngôn ngữ lập trình hiện đại như Python, R. Từ đó người học có thể thiết kế, điều chỉnh và vận hành các mô hình nhằm phân tích và dự đoán sự thay đổi của dữ liệu. Chương trình đào tạo sinh viên có kiến thức chuyên sâu và các phương pháp nghiên cứu và phân tích dữ liệu, có năng lực về tư vấn, thu thập dữ liệu, tổng hợp và phân tích các thông tin Kinh tế xã hội, kinh doanh và đưa ra các đánh giá, dự báo.

### Cơ hội nghề nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp chương trình Thống kê ứng dụng sẽ trở thành các chuyên viên Thống kê, phân tích dữ liệu kinh tế, tài chính, Kinh doanh và Bảo hiểm cho các công ty đầu tư tài chính, chứng khoán, ngân hàng, các doanh nghiệp kinh doanh đa quốc gia, các tổ chức tài chính quốc tế, ngân hàng nhà nước.

Sinh viên tốt nghiệp ngành Thống kê sẽ có cơ hội làm:

- Phân tích Thống kê tại ngân hàng lớn (Vietcombank, VIB, Shinhan, BIDV, ACB, Cathay United, ...), các công ty kiểm toán như KPMG, Công ty chứng khoán.



- Định phí Bảo hiểm (Actuary, Manulife, FWD), đánh giá tín dụng (FE Credit, Viet Credit, ...).
- Fintech, các công ty thương mại điện tử.
- Phân tích, nghiên cứu thị trường cho các doanh nghiệp, tập đoàn lớn, Vega Corporation, Minerva, v.v.
- Chuyên viên nghiên cứu chuyên nghiệp, phân tích dữ liệu thống kê tại các viện nghiên cứu về Kinh tế – xã hội.
- Nghiên cứu Thống kê trong sinh học, y sinh, y tế tại các Viện nghiên cứu.
- Thống kê, nghiên cứu dữ liệu lớn trong các tập đoàn có xu hướng cách mạng công nghiệp 4.0, như FPT Software, TMA, Zalo, Coccoc, Tiki, Lazada, VNG, Tenpoint7 Vietnam, Bee Group, PwC, v.v.
- Tiếp tục học Sau Đại học ngành Thống kê ứng dụng và các ngành có liên quan (Machine learning, AI, Khoa học Dữ liệu, Thống kê sinh học, v.v.).
- Giảng viên thống kê, làm ở các cơ quan Giáo dục, Nghiên cứu tại các trường Đại học, Viện nghiên cứu, Cơ quan nhà nước (Cục Thống kê, Phân tích thống kê ở các sở, ban ngành các cấp chính quyền).

## BỘ MÔN VẬT LÝ

Website: [physics.hcmiu.edu.vn](http://physics.hcmiu.edu.vn)

Hotline: 028 3724 4270 - 3326

Email: [sse@hcmiu.edu.vn](mailto:sse@hcmiu.edu.vn)



QR

## NGÀNH KỸ THUẬT KHÔNG GIAN

### Mục tiêu đào tạo:

Ngành Kỹ thuật Không gian đào tạo kỹ sư:

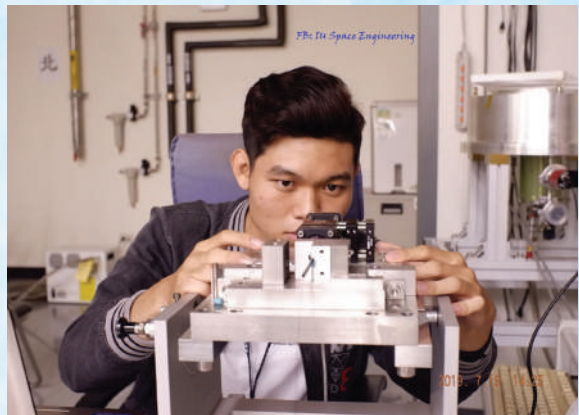
- Có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về ứng dụng của công nghệ vệ tinh bao gồm công nghệ viễn thám và công nghệ định vị; lập trình cho thiết bị di động; xử lý dữ liệu lớn; xử lý tín hiệu và xử lý ảnh.
- Có đạo đức nghề nghiệp và tinh thần khởi nghiệp.
- Có năng lực cạnh tranh cao, đủ tự tin để làm việc trong môi trường quốc tế và liên ngành.

Toàn bộ sinh viên xuất sắc sẽ có cơ hội được các trường đại học và viện nghiên cứu hàng đầu ở Nhật, Hàn Quốc và Đài Loan tài trợ đi thực tập từ 1 đến 3 tháng về khoa học và công nghệ không gian.

### Cơ hội việc làm, cơ hội phát triển:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ năng lực:

- Làm việc tại các doanh nghiệp phần mềm, vận tải và dịch vụ có sử dụng công nghệ định vị, xử lý dữ liệu lớn, các công ty điện tử và viễn thông.
- Làm việc cho các tổ chức, cơ quan nhà nước có sử dụng ảnh vệ tinh, công nghệ định vị như quy hoạch đô thị, quản lý giao thông, quản lý môi trường, tài nguyên, đất đai, rừng và biển đảo.
- Học sau đại học và làm việc tại các trường, viện nghiên cứu trong và ngoài nước trong lĩnh vực viễn thám, định vị, phát triển vệ tinh cỡ nhỏ, và khoa học không gian.



# THÔNG TIN CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT

## LÝ DO CHỌN CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT TẠI ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

01

Cơ hội tuyệt vời: học tập và nhận bằng cấp từ các trường ĐH có uy tín xếp thứ hạng cao trên thế giới: Anh, Mỹ, Úc, Canada, New Zealand, Canada.

02

Chi phí học tập & sinh hoạt hợp lý: tiết kiệm gần 50% chi phí học tập và sinh hoạt phí so với du học tự túc.

03

Học bổng hấp dẫn: cơ hội nhận học bổng từ các trường ĐH đối tác lên đến 50% học phí toàn khóa học.

04

Lựa chọn đa dạng, linh hoạt phù hợp với khả năng và điều kiện tài chính của sinh viên trong những thời điểm khác nhau: nhiều lựa chọn các trường ĐH phù hợp với khả năng tài chính và khả năng học tập của sinh viên có thể lựa chọn chuyển tiếp tại các trường ĐH Mỹ, Anh, Úc, New Zealand, Canada.

05

Môi trường chuyên nghiệp: sinh viên được làm quen và trải nghiệm chương trình và phương pháp học tập quốc tế, dễ dàng thích nghi ngay khi chuyển sang trường ĐH đối tác ở giai đoạn 2.

06

Dịch vụ hỗ trợ xuyên suốt quá trình học: Tư vấn chọn trường đối tác, hỗ trợ các thủ tục làm hồ sơ chuyển tiếp, hướng dẫn xin visa, chứng minh tài chính, phỏng vấn xin visa, đăng ký ký túc xá, thuê nhà ở . . .

# CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT

**THÔNG TIN CHI TIẾT LIÊN HỆ: 028 - 37244270 - 3880**

## 1. CÁC TRƯỜNG ĐÃ TRIỂN KHAI TỔ CHỨC ĐÀO TẠO CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT:

- **ĐH New South Wales, Úc:** Top 43 thế giới (QS World University Rankings 2022). Hạng 29 thế giới về Danh tiếng với nhà tuyển dụng (QS Graduate Employability Rankings 2023). Thành viên nhóm 8 trường ĐH nghiên cứu hàng đầu Úc và Hiệp hội các trường đại học danh tiếng Thế giới Universitas 21. Chương trình Quản trị Kinh doanh của UNSW xếp hạng 40 Thế giới (QS World University Rankings by Subject 2022) và đã đạt chuẩn kiểm định chất lượng AACSB nhiều năm liền.

- **ĐH Deakin, Úc:** Hạng 42 các trường ĐH trẻ thế giới (THE Youth University Ranking 2022) và nằm trong Top 300 các trường ĐH tốt nhất thế giới (THE World University Ranking 2022).

- **ĐH Nottingham, Anh Quốc:** Top 114 thế giới (QS World University Rankings 2023), hạng 14 trong nhóm trường có chất lượng giảng dạy hàng đầu châu Âu (THE European Teaching Rankings 2019).

- **ĐH West of England, Anh Quốc:** Hạng 44 tại Anh Quốc về mức độ hài lòng của sinh viên. Hạng 24 Anh Quốc (Guardian League Table 2022). Đạt giải vàng về Chất lượng Giảng dạy (TEF 2018).

- **ĐH Houston, Hoa Kỳ:** Top 200 các trường ĐH công lập tốt nhất Hoa Kỳ (THE World University Rankings 2022), hạng 66 các trường Đại học Hoa Kỳ (QS World University Ranking USA 2021). Chương trình Kinh doanh của ĐH Houston đã đạt chuẩn kiểm định chất lượng AACSB nhiều năm liền.

- **ĐH Binghamton (SUNY), Hoa Kỳ:** Top 100 các trường ĐH công lập tốt nhất Hoa Kỳ (THE US College Rankings 2023).

- **ĐH Andrew, Hoa Kỳ:** Top 300 các trường ĐH công lập tốt nhất Hoa Kỳ (Best National University Ranking).

- **ĐH Công nghệ Auckland (AUT), New Zealand:** Hạng 41 (THE Young University Ranking 2021) các trường ĐH trẻ thế giới và nằm trong top 500 thế giới (THE World University Ranking 2023).

- **ĐH Turku, Phần Lan:** Top 300 các trường ĐH tốt nhất thế giới (QS World University Ranking 2023).

## 2. CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC DỰ KIẾN TRIỂN KHAI HỢP TÁC ĐÀO TẠO NĂM 2023:

– **ĐH Sydney, Sydney, Úc:** Top 3 các trường ĐH hàng đầu Úc (QS World Ranking 2023). Top 20 các trường ĐH tốt nhất thế giới (QS World University Ranking).

– **ĐH Macquaire, Sydney, Úc:** Top 200 các trường ĐH tốt nhất thế giới (QS World University Ranking).

– **ĐH Lake Head, Ontario, Canada:** Hạng 32 các trường ĐH hàng đầu Canada.

## 3. CÁC TRƯỜNG ĐH ĐÃ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ (Công nhận các môn học tại IU)

– **ĐH Monash, Melbourne, Úc:** Top 8 trường hàng đầu của Úc, hạng 57 thế giới (QS World University Ranking).

– **ĐH Swinbourne, Melbourne, Úc:** Top 400 các trường ĐH tốt nhất thế giới (QS World University Ranking).

– **ĐH Griffith, Queensland, Úc:** Top 300 các trường ĐH tốt nhất thế giới (QS World University Ranking).

– **ĐH Nam Úc, Nam Úc, Úc:** Top 400 các trường ĐH tốt nhất thế giới (Best Global Universities).

– **ĐH Rutgers, New Jersey, Hoa Kỳ:** Top 150 các trường ĐH tốt nhất thế giới (Best Global Universities).

– **ĐH California State University at Bakerfields, California, Hoa Kỳ:** Hạng 60 các trường ĐH công lập ở Miền Tây Hoa Kỳ.

– **ĐH Brock, Ontario, Canada:** Hạng 31 các trường ĐH hàng đầu của Canada (National Ranking).



# Đại học WEST OF ENGLAND

Quốc gia Anh quốc

Website: [www.uwe.ac.uk](http://www.uwe.ac.uk)

## Học phí và sinh hoạt phí:

- Học phí giai đoạn 1 tại trường ĐHQT: 63 - 67 triệu đồng/năm.

- Học phí giai đoạn 2 (các chương trình mô hình 2+2, 3+1): 410 – 490 triệu đồng/năm

Cụ thể học phí giai đoạn 2 của các chương trình mô hình 4+0:

1. Ngành Công nghệ Sinh học định hướng Khoa học Y sinh mô hình 4+0:

Năm 3: ~ 98.000.000đ

Năm 4: ~ 126.000.000đ

2. Ngành Ngôn ngữ Anh mô hình 4+0:

Năm 3: ~ 77.000.000đ

Năm 4: ~ 126.000.000đ

3. Ngành Công nghệ Thông tin mô hình 4+0:

Năm 3: ~ 129.000.000đ

Năm 4: ~ 126.000.000đ

4. Ngành Quản trị Kinh doanh mô hình 4+0:

Năm 3: ~ 136.000.000đ

Năm 4: ~ 126.000.000đ

- Sinh hoạt phí giai đoạn 2 (chương trình 2+2, 3+1): khoảng 380 triệu đồng/năm

## Điều kiện chuyển tiếp

Chương trình (2+2)

+ Điểm trung bình tích lũy giai đoạn 1 (GPA)  $\geq 50/100$



+ Tiếng Anh: IELTS  $\geq 6.0$  (điểm thành phần  $\geq 5.5$ )

Chương trình (3+1): Ngành ngôn ngữ Anh

+ Điểm trung bình tích lũy giai đoạn 1 (GPA)  $\geq 50/100$

+ Tiếng Anh: IELTS  $\geq 6.0$  (điểm thành phần  $\geq 6.0$ ) hoặc IELTS  $\geq 6.5$  (điểm thành phần  $\geq 5.5$ )

Chương trình (4+0)

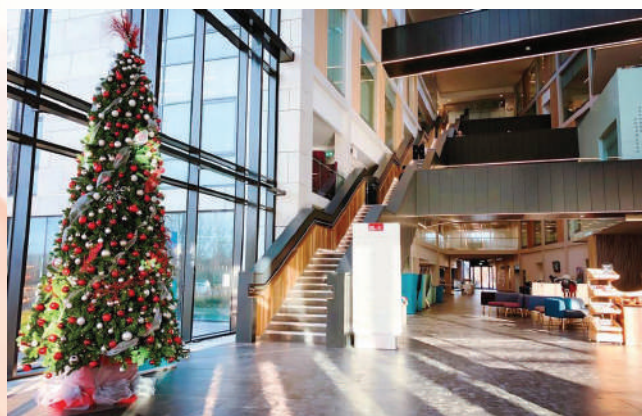
+ Điểm trung bình tích lũy giai đoạn 1 (GPA)  $\geq 50/100$

+ Tiếng Anh: IELTS  $\geq 6.0$  (điểm thành phần  $\geq 6.0$ ) hoặc IELTS  $\geq 6.5$  (điểm thành phần  $\geq 5.5$ )

**Thời gian chuyển tiếp:** tháng 9 hàng năm

Ngành liên kết	Chuyên ngành giai đoạn 2
Quản trị Kinh doanh (2+2)	Business and Management Business and Event Management Business and Human Resource Management Business Management and Marketing
Công nghệ Sinh học (2+2)	Biomedical Science Biological Science
Công nghệ Thông tin (2+2)	Computer Science
Kỹ thuật Điện tử Viễn thông (2+2)	Electronic Engineering
Ngôn ngữ Anh (2+2), (3+1)	English Language and Linguistics
Quản trị Kinh doanh (4+0)	Business and Management Business and Human Resource Management Business and Events Management Business Management with Marketing
Công nghệ Sinh học (4+0)	Applied Biomedical Science
Công nghệ Thông tin (4+0)	Information Technology
Ngôn ngữ Anh (4+0)	English Language and Linguistics

Học bổng đối tác: 1.000 Bảng Anh (cho sinh viên chuyển tiếp học tại Anh quốc)



# Đại học NOTTINGHAM

**Quốc gia Anh quốc**

**Website: [www.nottingham.ac.uk](http://www.nottingham.ac.uk)**

## Học phí và sinh hoạt phí:

- Học phí giai đoạn 1: 55 - 66 triệu đồng/năm.
- Thời gian học giai đoạn 1: 2 năm.

Cụ thể tại các cơ sở như sau:

### Cơ sở Anh Quốc:

- Học phí giai đoạn 2: 600 - 795 triệu đồng/năm.
- Sinh hoạt phí giai đoạn 2: khoảng 300 triệu đồng/năm.

- Điều kiện chuyển tiếp:

\* Ngành Quản trị Kinh doanh:

+ Điểm trung bình tích lũy của các môn học trong năm thứ 2 – theo khung chương trình đào tạo chuẩn giữa IU và Nottingham (GPA)  $\geq 65/100$ .

+ Tiếng Anh: IELTS  $\geq 7.0$  (điểm thành phần  $\geq 6.0$ ).

\* Ngành Công nghệ Thông tin:

+ Điểm trung bình tích lũy của các môn học trong năm thứ 2 – theo khung chương trình đào tạo chuẩn giữa IU và Nottingham (GPA)  $\geq 70/100$ , điểm các môn  $\geq 60$ .

+ Tiếng Anh: IELTS  $\geq 6.5$  (điểm thành phần  $\geq 6.0$ ).

\* Ngành Công nghệ Sinh học, Điện tử Viễn thông, Công nghệ Thực phẩm:

+ Điểm trung bình tích lũy của các môn học trong năm thứ 2 – theo khung chương trình đào tạo chuẩn giữa IU và Nottingham (GPA)  $\geq 60/100$ .

+ Tiếng Anh: IELTS  $\geq 6.0$  (điểm thành phần  $\geq 5.5$ ).

### Cơ sở Malaysia:

- Học phí giai đoạn 2: 275 - 340 triệu đồng/năm.

- Sinh hoạt phí giai đoạn 2: khoảng 90 triệu đồng/năm.

- Điều kiện chuyển tiếp:

\* Ngành Quản trị Kinh doanh:

+ Điểm trung bình tích lũy của các môn học trong năm thứ 2 – theo khung chương trình đào tạo chuẩn giữa IU và Nottingham (GPA)  $\geq 60/100$ .

+ Tiếng Anh: IELTS  $\geq 6.5$  (điểm thành phần  $\geq 6.0$ ).

\* Ngành Công nghệ Thông tin:

+ Điểm trung bình tích lũy của các môn học trong năm thứ 2 – theo khung chương trình đào tạo chuẩn giữa IU và Nottingham (GPA)  $\geq 70/100$ , điểm các môn  $\geq 60$ .



- + Tiếng Anh: IELTS  $\geq$  6.0 (điểm thành phần  $\geq$  5.5).  
đào tạo chuẩn giữa IU và Nottingham (GPA)  $\geq$  60/100.
- \* Ngành Công nghệ Sinh học, Kỹ thuật Điện tử Viễn thông: + Tiếng Anh: IELTS  $\geq$  6.0 (điểm thành phần  $\geq$  5.5).
- + Điểm trung bình tích lũy của các môn học trong năm thứ 2 – theo khung chương trình Thời điểm chuyển tiếp: Tháng 9.

### Cơ sở Anh Quốc:

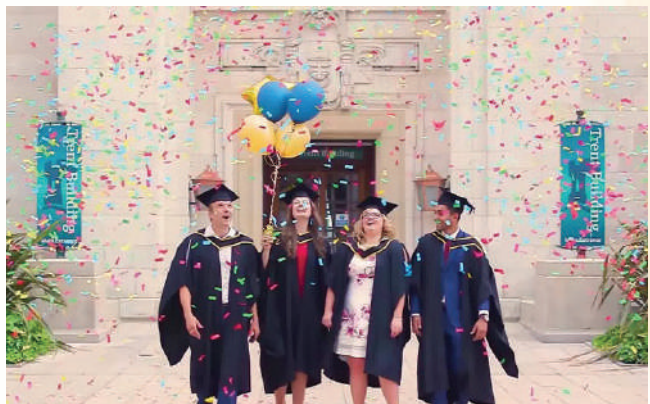
Ngành liên kết	Chuyên ngành (Giai đoạn 2)
Quản trị Kinh doanh	Finance, Accounting and Management Management
Công nghệ Thông tin	Computer Science
Công nghệ Sinh học	Biotechnology Nutrition
Kỹ thuật Điện tử Viễn thông	Electrical and Electronic Engineering Electrical Engineering Electronic and Computer Engineering Electronic Engineering
Công nghệ thực phẩm	Food Science

### Cơ sở Malaysia:

Ngành liên kết	Chuyên ngành (Giai đoạn 2)
Quản trị Kinh doanh	Finance, Accounting and Management Management Business, Economics and Finance Business, Economics and Management International Business Management
Công nghệ Thông tin	Computer Science
Công nghệ Sinh học	Biotechnology Nutrition
Kỹ thuật Điện tử Viễn thông	Electrical and Electronic Engineering

**Học bổng đối tác:**

Cơ sở đào tạo	Mức học bổng
Đại học Nottingham (Malaysia Campus)	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quản trị kinh doanh: giảm 25% học phí</li> <li>• Công nghệ sinh học: giảm 20% học phí</li> <li>• Điện tử viễn thông: giảm 20% học phí</li> <li>• Công nghệ thông tin: giảm 20% học phí</li> </ul>
Đại học Nottingham (UK Campus)	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quản trị kinh doanh: giảm 20% học phí</li> <li>• Công nghệ sinh học: giảm 3.000 Bảng</li> </ul>





# Đại học HOUSTON

Quốc gia Hoa Kỳ

Website: [www.uh.edu](http://www.uh.edu)

## Học phí và sinh hoạt phí:

- Học phí giai đoạn 1 tại trường ĐHQG: 50 triệu đồng/năm
- Học phí giai đoạn 2: ~ 650 triệu đồng/năm
- Sinh hoạt phí giai đoạn 2 (chương trình 2+2): ~ 350 triệu đồng/năm

## Điều kiện chuyển tiếp:

- + Điểm trung bình tích lũy giai đoạn 1 (GPA)  $\geq$  3.0/4.0 (tương đương khoản 75/100).
- + Tiếng Anh: IELTS  $\geq$  6.5 hoặc bài thi tiếng Anh Duolingo  $\geq$  105.

Thời điểm chuyển tiếp: tháng 1, tháng 9.



Ngành liên kết	Chuyên ngành (giai đoạn 2)
Quản trị Kinh doanh	Finance Management Accounting Management Information Systems Entrepreneurship Marketing Supply Chain Management



# Đại học BINGHAMTON

Quốc gia Hoa Kỳ

Website: [www.binghamton.edu](http://www.binghamton.edu)

## Học phí và sinh hoạt phí:

- Học phí giai đoạn 1: 50 - 67 triệu đồng/năm.
- Học phí giai đoạn 2: 650 triệu đồng/năm.
- Sinh hoạt phí giai đoạn 2: 330 - 350 triệu đồng/năm.

## Điều kiện chuyển tiếp:

- + Điểm trung bình tích lũy giai đoạn 1 (GPA)  $\geq$  3.0/4.0 (tương đương khoảng 75/100).
- + Tiếng Anh: IELTS  $\geq$  6.5 (điểm thành phần  $\geq$  5.5).

Thời điểm chuyển tiếp: tháng 9.



Ngành liên kết	Chuyên ngành (giai đoạn 2)
Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	Electrical Engineering
Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp	Industrial and Systems Engineering
Công nghệ Thông tin	Computer Engineering





# Đại học NEW SOUTH WALES

Quốc gia: Úc

Website: [www.unsw.edu.au](http://www.unsw.edu.au)

## Học phí và sinh hoạt phí:

- Học phí giai đoạn 1 tại trường ĐHQG: 56 triệu đồng/năm.
- Học phí giai đoạn 2: ~ 655 triệu đồng/năm.
- Sinh hoạt phí giai đoạn 2: 420 triệu đồng/năm.

## Điều kiện chuyển tiếp:

- + Điểm trung bình tích lũy giai đoạn 1 (GPA)  $\geq 70/100$ .
- + Tiếng Anh: IELTS  $\geq 6.5$  (điểm thành phần  $\geq 6.0$ ).

Thời điểm chuyển tiếp: tháng 2, tháng 9.



Ngành liên kết	Chuyên ngành (giai đoạn 2)
Quản trị kinh doanh	Accounting
	Business Analytics
	Business Economics
	Behavioral Economics
	Finance
	Financial Technology
	Human Resource Management
	Information Systems
	International Business
	Marketing
	Innovation, Strategy and Entrepreneurship
	Taxation





# Đại học CÔNG NGHỆ AUCKLAND (AUT)

Quốc gia: New Zealand

Website: [www.aut.ac.nz](http://www.aut.ac.nz)

## Học phí và sinh hoạt phí:

- Học phí giai đoạn 1 tại trường ĐHQT: 65 triệu đồng/năm.
- Học phí giai đoạn 2: khoảng 470 triệu đồng/năm.
- Sinh hoạt phí giai đoạn 2: 360 triệu đồng/năm.

## Điều kiện chuyển tiếp:

- + Điểm trung bình tích lũy giai đoạn 1 (GPA)  $\geq$  50/100.
- + Tiếng Anh: IELTS  $\geq$  6.0 (điểm thành phần  $\geq$  5.5).

Thời điểm chuyển tiếp: tháng 2, tháng 7.



Ngành liên kết	Chuyên ngành (giai đoạn 2)
Quản trị Kinh doanh	Accounting
	Economics
	Finance
	Human Resource Management and Employment Relations
	Information Systems
	Management and Leadership Marketing
	International Business and Strategy

Học bổng đối tác: từ 2.500\$ NZ – 5.000\$ NZ





# Đại học DEAKIN

Quốc gia: Úc

Website: <https://www.deakin.edu.au/>

## Học phí và sinh hoạt phí:

- Học phí giai đoạn 1 tại trường ĐHQG (với mô hình 2+2): 60 - 70 triệu đồng/năm.
- Học phí giai đoạn 1 tại trường ĐHQG (với mô hình 2.5+1.5 hoặc 3+1): 74 - 77 triệu đồng/năm.
- Học phí giai đoạn 2: 512 triệu đồng/năm.
- Sinh hoạt phí giai đoạn 2: khoản 250 triệu đồng/năm.

## Điều kiện chuyển tiếp:

- + Điểm trung bình tích lũy giai đoạn 1 (GPA)  $\geq 50/100$ .
- + Tiếng Anh: IELTS  $\geq 6.5$  (Các điểm thành phần từ 6.0 trở lên).

Thời điểm chuyển tiếp: tháng 2, tháng 7.



Ngành liên kết	Chuyên ngành (giai đoạn 2)
Công nghệ Thông tin (2+2)	Application Development
	Cloud Computing
	Creative Technologies
Công nghệ Thông tin (2.5+1.5/3+1)	Cyber Security
	Game Development
	Virtual and Augmented Reality

Học bổng đối tác: 25% học phí/năm



# CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ

Thông tin chi tiết liên hệ: 028 37244270 – 3880

Song song với các chương trình liên kết đào tạo 2+2, 3+1, 4+0...với các trường Đại học đối tác, sinh viên có thể lựa chọn chuyển tiếp theo hình thức chuyển đổi tín chỉ.

Hình thức này giúp sinh viên được miễn giảm thời gian học tối đa tại trường đại học đối tác thông qua việc công nhận các môn học sinh viên đã học tại trường Đại học Quốc tế, cụ thể:

## 1. Đối tượng:

Sinh viên của trường Đại học Quốc tế

## 2. Điều kiện:

- Hoàn thành 2 năm đầu tại trường Đại học Quốc tế.
- Đạt các yêu cầu về điều kiện chuyển tiếp của trường Đại học đối tác.

## 3. Các lợi ích của chương trình:

- Số môn học được công nhận miễn giảm từ trường Đại học đối tác lên đến 2 năm.
- Nhận bằng cấp từ các trường Đại học đối tác có uy tín, nằm trong Top 100 của thế giới.
- Sự lựa chọn linh hoạt về tài chính, khả năng học tập, vị trí địa lý,...
- Cơ hội nhận học bổng từ các trường Đại học đối tác lên đến 100% học phí toàn khóa học.

#### 4. Các chương trình chuyển đổi tín chỉ:

STT	Tên trường	Quốc gia	Thứ hạng	Các ngành được xem xét công nhận tín chỉ	Điều kiện chuyển tiếp	Học bổng đối tác	Thời điểm chuyển tiếp
1	Đại học Rutger	New Jersey, Hoa Kỳ	#143 các trường ĐH tốt nhất Hoa Kỳ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật Điện tử truyền thông</li> <li>- Kỹ thuật Hệ thống công nghiệp</li> <li>- Kỹ thuật Máy tính</li> </ul>	IELTS $\geq$ 6.5 GPA $\geq$ 75		Tháng 9
2	Đại học California State University – Bakerfields	California, Hoa Kỳ	#60 các trường ĐH công lập ở Miền Tây nước Mỹ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị Kinh doanh</li> <li>- Kỹ thuật Máy tính</li> <li>- Công nghệ sinh học</li> </ul>	IELTS $\geq$ 6.0 GPA $\geq$ 65		Tháng 1, Tháng 9
3	Đại học Monash	Melbourne, Úc	#57 các trường ĐH tốt nhất thế giới #8 trường ĐH hàng đầu của Úc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị kinh doanh</li> <li>- Công nghệ thông tin</li> <li>- Điện tử viễn thông</li> <li>- Khoa học Y sinh</li> <li>- Khoa học môi trường</li> </ul>	IELTS $\geq$ 6.5 GPA $\geq$ 70	5.000\$ – 10.000\$ Úc	Tháng 3, 7
4	Đại học Swinbourne	Melbourne, Úc	#50 các trường ĐH trẻ của thế giới (The Youth University Ranking 2022) #350 các trường ĐH tốt nhất thế giới (QS University Ranking)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị kinh doanh</li> <li>- Các ngành về kỹ sư</li> </ul>	IELTS $\geq$ 6.5 GPA $\geq$ 60	15% học phí/năm	Tháng 2, 7
5	Đại học Griffith	Queensland, Úc	#Top 300 các trường ĐH tốt nhất thế giới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị kinh doanh</li> <li>- Quản trị nhà hàng khách sạn</li> <li>- Các ngành về khoa học sức khỏe, công nghệ sinh học</li> </ul>	IELTS $\geq$ 6.0 GPA $\geq$ 60	20% học phí toàn khóa học tại Úc	Tháng 2, 7, 11
6	PIHMS	New Zealand	# Top các trường đào tạo ngành quản trị nhà hàng khách sạn tốt nhất tại New Zealand	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị nhà hàng khách sạn</li> </ul>	IELTS $\geq$ 6.0 GPA $\geq$ 50	Tối đa 10.000\$ New Zealand cho 3 năm học	Tháng 2, 4, 7, 10
7	Đại học Brock	Ontario, Canada	# Top 31 các trường ĐH tốt nhất Canada	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoa học Máy tính</li> <li>- Quản trị kinh doanh</li> <li>- Công nghệ sinh học</li> </ul>	IELTS $\geq$ 6.5 Điểm từng môn trên 60		Tháng 1, 9

# CHƯƠNG TRÌNH TRAO ĐỔI SINH VIÊN

Thông tin liên hệ: Trung tâm Trao đổi Giáo dục Quốc tế

Website: [cim.hcmiu.edu.vn](http://cim.hcmiu.edu.vn)

Email: [cim@hcmiu.edu.vn](mailto:cim@hcmiu.edu.vn)

Travel Blog: <https://cim.hcmiu.edu.vn/gallery/outgoing/travel-blog-of-iu-seasap-alumni/>

YouTube: Center for International Mobility

Instagram: [@iuvnu.goexchange](https://www.instagram.com/iuvnu.goexchange)

Fanpage: <https://www.facebook.com/IU.SEaSAP>



## TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH TRAO ĐỔI SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐHQT

Chương trình Trao đổi Sinh viên của Trường ĐHQT (Tên tiếng Anh: IU Student Exchange and Study Abroad Program – IU-SEaSAP) được triển khai từ năm 2010, là chương trình thường niên cho phép sinh viên của nhà trường được học trao đổi tại các trường ĐH đối tác ở nước ngoài từ 01 đến tối đa 02 học kỳ, hoặc được phép tham gia thực tập, nghiên cứu ngắn hạn tại nước ngoài. Sau khi kết thúc học kỳ trao đổi, sinh viên được công nhận kết quả học tập của học kỳ trao đổi (nếu có).

## LỢI ÍCH KHI THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH TRAO ĐỔI SINH VIÊN

- Sinh viên được trải nghiệm việc học tập tại nước ngoài với mức học phí của chương trình trong nước;
- Sinh viên có cơ hội được nhận học bổng học trao đổi từ Chính Phủ các nước/các tổ chức khác;
- Chương trình đáp ứng nhu cầu học tập ngắn hạn tại nước ngoài (tối đa 12 tháng), giúp sinh viên phát triển các kỹ năng sống, hoàn thiện bản thân và hướng sinh viên trở thành công dân toàn cầu;
- Sinh viên có cơ hội được làm quen với nhiều bạn mới, được khám phá sự đa dạng văn hóa của các nước và qua đó cải thiện kỹ năng sử dụng ngoại ngữ;
- Kinh nghiệm học tập tại nước ngoài giúp tạo “điểm nhấn” cho CV/hồ sơ cá nhân.

## ĐỐI TÁC CỦA CHƯƠNG TRÌNH TRAO ĐỔI SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐHQT

- Đối tác song phương: Trường ĐHQT thực hiện trao đổi sinh viên song phương với gần 50 trường ĐH đối tác của nhà trường tại Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Á và Châu Úc;
- Đối tác đa phương: Trường ĐHQT tham gia trao đổi sinh viên với (1) International Student Exchange Program (ISEP – với hơn 300 trường thành viên tại 05 Châu lục) và (2) ASEAN Credit Transfer System (AUN-ACTS – với hơn 50 trường thành viên tại Đông Nam Á, Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc)

## HỌC BỔNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH TRAO ĐỔI SINH VIÊN

- Học bổng Chính phủ các nước/các tổ chức khác: giá trị có thể lên đến 7.000 USD/01 suất học bổng trao đổi (5.5 tháng), tương đương 160 triệu đồng/01 suất;
- Học bổng khác: sinh viên còn nhiều cơ hội được nhận trợ cấp ăn ở, đi lại và học bổng khác khi tham gia các chương trình thực tập, nghiên cứu ngắn hạn tại nước ngoài.



# CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG TẠI ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

Phòng Hợp tác Đào tạo nước ngoài (A1.614)

Hotline: 028 3724 4270 –3880

Email oiac@hcmiu.edu.vn

## 1. CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG

Những sinh viên trúng tuyển vào trường Đại học Quốc tế sẽ tham dự bài kiểm tra Anh văn đầu khóa (Placement Test) theo hình thức IELTS. Kết quả được dùng để phân loại trình độ tiếng Anh của sinh viên.

Sinh viên có thể theo học ngay chương trình chính thức hoặc trải qua các lớp học tiếng Anh tăng cường.

Những sinh viên đã có chứng chỉ tiếng Anh (TOEFL iBT, IELTS Academic) sẽ được xếp lớp học theo trình độ tương ứng.

Chương trình tiếng Anh tăng cường nhằm giúp sinh viên đủ khả năng và tự tin theo học chương trình chính thức. Chương trình được thiết kế thành các cấp độ khác nhau, theo hình thức IELTS, dành cho sinh viên ở mọi trình độ tiếng Anh.

Bên cạnh đó, sinh viên có thể đăng ký là thành viên của các câu lạc bộ tiếng Anh như Film club và English Speaking club để phát triển và hoàn thiện các kỹ năng nghe, nói trước đám đông, thuyết trình...

## 2. CHƯƠNG TRÌNH VÀ HỌC PHÍ

Chương trình tiếng Anh tăng cường IU-UWE (liên kết với Đại học West of England):

Cấp độ	IELTS Academic	Số tuần học	Số buổi/tuần	Thời gian học	Tổng số tín chỉ
IE0	≤ 3.5	7	10	Nửa học kỳ	17
IE1	Từ 3.5 đến < 5	7	10	Nửa học kỳ	17
IE2	Từ 5 đến < 5.5	7	7	Nửa học kỳ	13
IE3	Từ 5.5 đến < 6	7	6	Nửa học kỳ	10

Học phí: ~ 823.000 VNĐ/tín chỉ

*\*Trình độ IE2 và IE3, sinh viên sẽ học chương trình tiếng Anh cùng một/ vài môn đại cương.*

(\*\*) Chương trình tiếng anh chuyên ngành:

Cấp độ	TOEFL IBT	IELTS	Số tuần học	Số buổi/ tuần	Thời gian học	Tổng số tín chỉ
AE 1	≥ 61	≥ 6.0	15	2	Học kỳ	4
AE2	sau khi hoàn tất AE1		15	2	Học kỳ	4

Học phí: ~ 517.000đ/tín chỉ

*\*Sinh viên sẽ học chương trình chính thức cùng với tiếng anh chuyên ngành.*

**Note:**

**(IE = Intensive English)**

**(AE = Academic English)**

### 3. ĐỊA ĐIỂM HỌC CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG

Chương trình tiếng Anh tăng cường sẽ học ở các cơ sở đào tạo của Nhà Trường trong khu vực TP. HCM hoặc Thủ Đức - tùy thời khóa biểu mỗi sinh viên.

### 4. TRƯỜNG HỢP MIỄN THI TIẾNG ANH XẾP LỚP

Những sinh viên đã nộp chứng chỉ IELTS/ TOEFL IBT, trường mặc định sẽ không thi tiếng Anh và xếp lớp theo trình độ tương ứng.

Những sinh viên không nộp chứng chỉ tiếng Anh IELTS/ TOEFL iBT và không tham gia thi tiếng Anh xếp lớp, sẽ mặc định trình độ tiếng Anh thấp nhất.

ĐHQT là đối tác trực tiếp của Hội đồng Anh (British Council) với nhiều ưu đãi khi đăng ký thi IELTS cho IUers:

- Lệ phí ưu đãi: 4.550.000đ
- Sinh viên đăng ký, nhận giấy báo thi và kết quả thi tại trường
- Mỗi sinh viên sẽ nhận được 2 bản kết quả thi IELTS

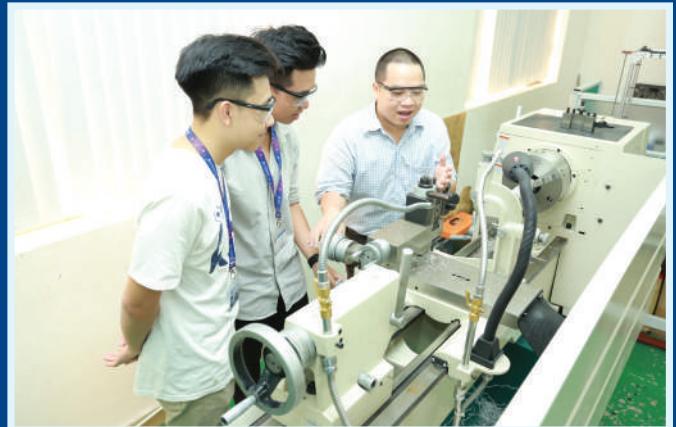
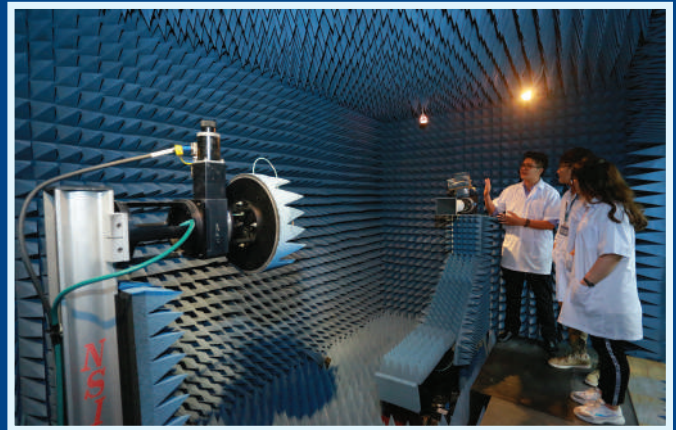


## HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN TUYỂN SINH





## HỌC TẬP - NGHIÊN CỨU





# CÂU LẠC BỘ



# CÂU LẠC BỘ

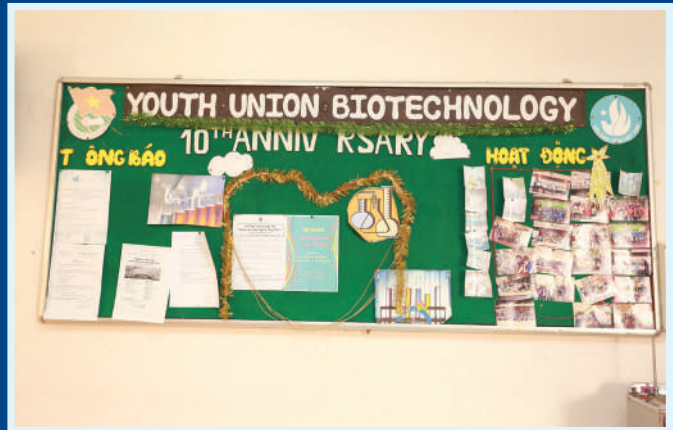




# KHUÔN VIÊN TRƯỜNG



# HÀNH LANG - LỚP HỌC





# THƯ VIỆN



# CANTEEN - COFFEE





*Together, we make differences*



**HOTLINES: 0839464270, 0825844270**

## **TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ - ĐHQG TP.HCM**

**Địa chỉ: Khu Phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM**

**Điện thoại: (028) 37244270 - Số nội bộ: 3221**

**Email: [dhqt.tvts@hcmiu.edu.vn](mailto:dhqt.tvts@hcmiu.edu.vn)**

**Facebook: [facebook.com/dhqt.tvts](https://www.facebook.com/dhqt.tvts)**

**[facebook.com/dhqt.tvhnts](https://www.facebook.com/dhqt.tvhnts)**

**Website tuyển sinh: <http://tuyensinh.hcmiu.edu.vn>**